

Tăng cường đầu tư và trách nhiệm giải trình trong lĩnh vực giáo dục kỹ thuật số và nhân quyền

Phân tích các chiến lược kỹ thuật số hiện tại
của các nhà tài trợ ODA



Tháng 5/2025

Tóm tắt

Công nghệ kỹ thuật số đang làm thay đổi diện mạo y tế toàn cầu, mang đến cả cơ hội và rủi ro đối với nhân quyền, đặc biệt là đối với các nhóm dân số bị thiệt thòi trong lịch sử.¹ Mặc dù các công cụ kỹ thuật số có thể cải thiện khả năng tiếp cận thông tin và dịch vụ y tế, giảm kỳ thị và tăng quyền tự chủ, nhưng các nền tảng kỹ thuật số cũng tiềm ẩn rủi ro, bao gồm việc tiếp cận công nghệ không công bằng, dẫn đến sự phân hóa kỹ thuật số và làm trầm trọng thêm bất bình đẳng xã hội hiện có. Việc thiếu quản trị và quy định hiệu quả đối với công nghệ kỹ thuật số cũng dẫn đến việc thiếu sự bảo vệ cho người dùng.

Các nhà tài trợ Viện trợ Phát triển Nước ngoài (ODA) đóng vai trò quan trọng trong việc định hình chương trình nghị sự về sức khỏe và quyền kỹ thuật số. Báo cáo này phân tích cách bảy nhà tài trợ ODA tích hợp sức khỏe kỹ thuật số vào chiến lược của họ, tập trung vào việc trao quyền kỹ thuật số, hiểu biết kỹ thuật số và bảo vệ quyền con người. Bảy nhà tài trợ này bao gồm bốn nhà tài trợ ODA song phương của các quốc gia - AFD, FCDO, GIZ/BMZ và USAID - Quỹ Gates, Quỹ Toàn cầu và PEPFAR.² Bằng cách xem xét các chính sách và khoản đầu tư về sức khỏe kỹ thuật số của họ, báo cáo này nhằm mục đích xác định những thiếu sót và đưa ra các khuyến nghị để tăng cường các khoản đầu tư, trách nhiệm giải trình và sự phù hợp của các nguyên tắc nhân quyền trong lĩnh vực sức khỏe kỹ thuật số của các nhà tài trợ.

Các phương pháp nghiên cứu định tính – bao gồm rà soát tài liệu dựa trên tài liệu tham khảo và phỏng vấn chuyên sâu với các nhà tài trợ ODA – đã được sử dụng để phân tích các khoản đầu tư của bảy nhà tài trợ vào y tế kỹ thuật số, trao quyền kỹ thuật số và xóa mù chữ kỹ thuật số, bên cạnh các cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình về nhân quyền của họ.

¹ S. Davis và cộng sự, ‘Sức khỏe kỹ thuật số và quyền con người của thanh niên ở Ghana, Kenya và Việt Nam: một nghiên cứu hành động tham gia định tính’ 2023 <https://gh.bmj.com/content/bmjgh/8/5/e011254.full.pdf>

² USAID vẫn đang hoạt động khi nghiên cứu cho báo cáo này được thực hiện, nhưng hiện đã ngừng hoạt động. Chúng tôi thừa nhận rằng Quỹ Gates không chính thức là nhà tài trợ ODA, nhưng chúng tôi vẫn phân loại nó như vậy trong suốt báo cáo để người đọc dễ hiểu hơn.

Các phát hiện chính bao gồm:

Các chiến lược, chính sách và đầu tư kỹ thuật số

- **Ưu tiên hạn chế cho y tế kỹ thuật số**

Các nhà tài trợ ODA chưa ưu tiên đầy đủ cho y tế kỹ thuật số trong danh mục đầu tư của họ. Mặc dù bốn trong số bảy nhà tài trợ có chiến lược kỹ thuật số riêng biệt, nhưng các chiến lược này áp dụng cho tất cả các lĩnh vực phát triển, chứ không chỉ riêng y tế. Tại thời điểm viết bài này, USAID là nhà tài trợ duy nhất có chính sách y tế kỹ thuật số cụ thể.

- **Thiếu sự theo dõi các khoản đầu tư vào y tế kỹ thuật số**

Các nhà tài trợ ODA không theo dõi đầy đủ các khoản đầu tư vào y tế kỹ thuật số. Chỉ có hai nhà tài trợ - Quỹ Toàn cầu và USAID - trong số bảy nhà tài trợ theo dõi tổng đầu tư và không có nhà tài trợ nào theo dõi các khoản đầu tư cụ thể vào trao quyền kỹ thuật số hoặc kỹ năng kỹ thuật số.

Kiến thức và sự tự chủ kỹ thuật số

- **Thiếu cam kết đối với việc trao quyền kỹ thuật số**

Các nhà tài trợ ODA không đưa ra những cam kết cần thiết để thu hẹp khoảng cách kỹ thuật số bằng cách tăng cường kiến thức và quyền năng kỹ thuật số. Không một nhà tài trợ nào cam kết rõ ràng về việc trao quyền kỹ thuật số trên toàn diện. Bốn nhà tài trợ - AFD, GIZ/BMZ, Quỹ Toàn cầu và USAID - ủng hộ các khái niệm liên quan, nhưng một cách tiếp cận toàn diện để trang bị cho cộng đồng kiến thức về quyền kỹ thuật số của họ vẫn còn thiếu ở tất cả các nhà tài trợ.

- **Các sáng kiến về kỹ năng số chưa phát triển**

Khái niệm và thuật ngữ về kỹ năng số đang được đón nhận rộng rãi hơn nhưng vẫn chưa được phát triển đầy đủ. Chỉ có hai nhà tài trợ – FCDO và USAID – đưa ra cam kết rõ ràng về kỹ năng số. Các nhà tài trợ còn lại đã đưa ra các cam kết tương đương hoặc liên quan, thường tập trung vào các nhóm cụ thể bao gồm thanh niên, phụ nữ và trẻ em gái và các nhóm dân số trọng.

Nhân quyền

- **Việc tích hợp quyền con người vào các khoản đầu tư vào y tế kỹ thuật số còn hạn chế**

Mặc dù hầu hết các nhà tài trợ đã đưa cam kết về nhân quyền vào chiến lược của mình, nhưng những cam kết này chưa được áp dụng cho các chương trình y tế kỹ thuật số. Chỉ có GIZ tích hợp cơ chế giám sát có cấu trúc đối với quyền kỹ thuật số, và các nhà tài trợ còn lại thiếu các khuôn khổ cụ thể để giám sát nhân quyền liên quan đến các can thiệp kỹ thuật số.

- **Thiếu trách nhiệm giải trình và giám sát**

Bốn nhà tài trợ – AFD, FCDO, GIZ/BMZ và Quỹ Toàn cầu – có phạm vi giám sát nhân quyền rộng rãi nhưng thường thì nhân quyền lại là mối quan tâm thứ yếu. Không có nhà tài trợ nào có khuôn khổ có cấu trúc yêu cầu phân tích nhân quyền trong các chương trình y tế kỹ thuật số.

Các khuyến nghị

Để giải quyết những phát hiện này, báo cáo đưa ra một số khuyến nghị cụ thể và bao quát dành cho các nhà tài trợ ODA nhằm tăng cường các sáng kiến về y tế kỹ thuật số và sự phù hợp của chúng với các nguyên tắc nhân quyền:

Các khuyến nghị chung cho các nhà tài trợ ODA



Xây dựng, tăng cường và thực hiện các chính sách y tế kỹ thuật số để giải quyết các cơ hội và rủi ro về nhân quyền liên quan đến các can thiệp y tế kỹ thuật số, thông qua quan hệ đối tác lâu dài và có ý nghĩa với xã hội dân sự và các nhóm cộng đồng ở các quốc gia liên quan.



Theo dõi các khoản đầu tư vào y tế kỹ thuật số và phân tích dữ liệu theo các danh mục cụ thể, bao gồm trao quyền kỹ thuật số và hiểu biết kỹ thuật số. Đảm bảo dữ liệu được công khai và có thể truy cập trực tuyến, tận dụng các cơ chế theo dõi nhà tài trợ hiện có khi thích hợp.



Tăng cường các cam kết chiến lược đối với việc trao quyền kỹ thuật số và nâng cao kiến thức kỹ thuật số, đồng thời hỗ trợ triển khai thông qua nguồn kinh phí chuyên biệt và hướng dẫn chương trình và kỹ thuật chi tiết để phát triển kỹ năng kỹ thuật số của cá nhân và hiểu biết về quyền của họ.



Thiết lập và tăng cường các cơ chế trách nhiệm giải trình về nhân quyền để giám sát tác động của công nghệ kỹ thuật số đối với các quyền con người cụ thể, bao gồm quyền về sức khỏe, khoa học, không phân biệt đối xử, quyền riêng tư và tự do ngôn luận



Tăng cường hợp tác giữa các nhà tài trợ trong đầu tư vào y tế kỹ thuật số để củng cố sự phối hợp và chia sẻ kinh nghiệm tốt.

Các nhà tài trợ ODA đóng vai trò hàng đầu trong việc định hình tương lai của sức khỏe và quyền kỹ thuật số. Để giải quyết khoảng cách kỹ thuật số, trao quyền cho cộng đồng và bảo vệ nhân quyền trong không gian kỹ thuật số, các nhà tài trợ ODA phải tăng cường đầu tư và củng cố cam kết của họ đối với giáo dục và trao quyền kỹ thuật số, đặc biệt là cho giới trẻ và các nhóm dân cư bị thiệt thòi trong lịch sử. Đồng thời, họ cần áp dụng các cam kết về nhân quyền của tổ chức vào các can thiệp y tế kỹ thuật số để đảm bảo việc bảo vệ nhân quyền trong các khoản đầu tư kỹ thuật số.

Nội dung

Tóm tắt	2
Danh sách các từ viết tắt	3
Giới thiệu	7
Lý lịch.....	7
Thiết kế nghiên cứu, phương pháp luận và những hạn chế	9
Kết quả nghiên cứu và phân tích	10
Tóm tắt các phát hiện chính	11
Chính sách và đầu tư về y tế kỹ thuật số	12
Chính sách y tế kỹ thuật số	13
Đầu tư vào Y tế Kỹ thuật số.....	14
Cam kết về trao quyền kỹ thuật số và năng lực kỹ thuật số.....	16
Trao quyền kỹ thuật số.....	17
Kiến thức kỹ thuật số.....	18
Giám sát và trách nhiệm giải trình về nhân quyền	21
Cơ chế quyền kỹ thuật số	22
Các cơ chế nhân quyền.....	23
Kết luận và khuyến nghị.....	26
Các khuyến nghị chung cho các nhà tài trợ ODA.....	27
Các khuyến nghị dành cho các nhà tài trợ ODA cụ thể.....	28
Khuyến nghị dành cho các nhà tài trợ có trụ sở tại Hoa Kỳ.....	28
Phụ lục	29
Phụ lục 1: Các tài liệu ODA đã được xem xét	30
Phụ lục 2: Danh sách người được phỏng vấn.....	33
Phụ lục 3: Ví dụ về bảng câu hỏi phỏng vấn chuyên sâu.....	34

Lời cảm ơn

Báo cáo được lên ý tưởng, phát triển và biên tập bởi Mike Podmore. Molly Pugh-Jones và Tabitha Ha đã phát triển và đóng góp vào việc viết báo cáo, còn Brian Citro và Elise Meyers đã thực hiện nghiên cứu và đóng góp vào việc viết báo cáo. Helen Parry đã hiệu đính báo cáo

Các tác giả xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với nguồn tài trợ từ Fondation Botnar và Đại học Warwick. Mike Podmore đã nhận được học bổng nghiên cứu thỉnh giảng tại Trung tâm Phương pháp Liên ngành thuộc Đại học Warwick trong suốt quá trình nghiên cứu, cũng như từ những cuộc trao đổi với Meg Davis

Danh mục từ viết tắt

<i>Từ viết tắt</i>	<i>Tên đầy đủ</i>
AFD	Cơ quan Phát triển Pháp
AI	Trí tuệ nhân tạo
CRG	Cộng đồng, Quyền và Giới (Quỹ Toàn cầu)
CTS	Dịch vụ công nghệ quốc gia (Quỹ toàn cầu)
DAP	Chương trình truy cập kỹ thuật số của Vương quốc Anh
DHI	Sáng kiến Y tế Kỹ thuật số PEPFAR
FCDO	Văn phòng Đối ngoại, Thịnh vượng chung và Phát triển của Vương quốc Anh
GIZ/BMZ	Cơ quan Hợp tác Quốc tế Đức / Bộ Hợp tác Kinh tế và Phát triển Liên bang
GF	Quỹ Toàn cầu
GMD	Phòng Quản lý Tài trợ (Quỹ Toàn cầu)
IATI	Sáng kiến minh bạch viện trợ quốc tế của Vương quốc Anh
ODA	Hỗ trợ phát triển ở nước ngoài
OECD DAC	Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế – Ủy ban Hỗ trợ Phát triển
OIG	Văn phòng Tổng thanh tra (Quỹ Toàn cầu)
PEPFAR	Kế hoạch khẩn cấp của Tổng thống về cứu trợ AIDS
PMRD	Ban Giám sát Chương trình & Rủi ro (Quỹ Toàn cầu)
RSSH	Hệ thống y tế bền vững và có khả năng chống chịu (Quỹ Toàn cầu)
SIDP	Kỹ năng của Vương quốc Anh về sự tham gia kỹ thuật số toàn diện
USAID	Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ

Giới thiệu

Thông qua các chính sách và đầu tư của mình, các nhà tài trợ Viện trợ Phát triển Nước ngoài (ODA) đóng vai trò then chốt trong việc định hình chương trình sức khỏe và quyền kỹ thuật số. Việc đầu tư vào trao quyền kỹ thuật số và giáo dục kỹ thuật số, đặc biệt là cho các nhóm dễ bị tổn thương như thanh thiếu niên và các nhóm dân số trọng điểm, rất quan trọng để thu hẹp “khoảng cách kỹ thuật số” và trao quyền cho các cộng đồng dễ bị tổn thương. Giám sát và trách nhiệm giải trình hiệu quả đối với các can thiệp về sức khỏe kỹ thuật số là rất quan trọng đối với quản trị tốt và bảo vệ nhân quyền trong không gian kỹ thuật số.

Nghiên cứu này xem xét mối quan hệ giữa các nhà tài trợ song phương và đa phương với công nghệ số cho y tế và phát triển. Cụ thể, nghiên cứu này xem xét các chính sách và đầu tư về y tế số của các nhà tài trợ ODA để hiểu rõ cam kết của họ đối với việc trao quyền số và nâng cao kiến thức kỹ thuật số, cũng như việc bảo vệ nhân quyền trong các khoản đầu tư vào y tế số. Nghiên cứu tập trung vào bảy nhà tài trợ ODA lớn; năm tổ chức nhà nước song phương, Quỹ Toàn cầu (một nhà tài trợ dựa trên quan hệ đối tác đa phương) và Quỹ Gates (một quỹ tư nhân). Dựa trên kết quả, nghiên cứu đưa ra các khuyến nghị nhằm tăng cường cam kết và đầu tư của các nhà tài trợ ODA vào việc trao quyền số và nâng cao kiến thức kỹ thuật số, đồng thời tăng cường giám sát nhân quyền và trách nhiệm giải trình đối với các can thiệp y tế số.

Bối cảnh

Công nghệ kỹ thuật số đang làm thay đổi thế giới của chúng ta, mang đến cả cơ hội và rủi ro đối với nhân quyền, đặc biệt là đối với các nhóm dân cư bị thiệt thòi trong lịch sử.³ Khoảng cách kỹ thuật số là một vấn đề then chốt, với khoảng 2,9 tỷ người vẫn chưa được kết nối mạng và không thể tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe kỹ thuật số.⁴ Phụ nữ, trẻ em gái, những người ở vùng nông thôn, các hộ gia đình thu nhập thấp hoặc có trình độ học vấn hạn chế bị ảnh hưởng không cân xứng, làm trầm trọng thêm và duy trì sự bất bình đẳng về sức khỏe.⁵

Những chuyển đổi kỹ thuật số ngày càng được công nhận là yếu tố quyết định sức khỏe, tác động sâu sắc đến sức khỏe và hạnh phúc.⁶ Đại dịch COVID-19 đã thúc đẩy việc sử dụng các đổi mới kỹ thuật số trong lĩnh vực y tế, bao gồm chia sẻ thông tin, tiếp cận dịch vụ và giám sát dịch bệnh.⁷ Cộng đồng cũng sử dụng các công nghệ như mạng xã hội và nền tảng trò chuyện một cách không chính thức để tạo ra các nhóm hỗ trợ và chia sẻ thông tin.⁸

Mặc dù các công cụ kỹ thuật số có thể cải thiện khả năng tiếp cận thông tin và dịch vụ y tế, giảm kỳ thị và tăng tính tự chủ, nhưng các nền tảng kỹ thuật số cũng tiềm ẩn rủi ro. Những rủi ro này bao gồm việc tiếp cận công nghệ và cơ sở hạ tầng hỗ trợ không công bằng (chẳng hạn như kết nối internet đáng tin cậy), dẫn đến nhiều khoảng cách kỹ thuật số và làm trầm trọng thêm bất bình đẳng xã hội. Hơn nữa, việc thiếu quản trị và quy định minh bạch, hiệu quả đối với các công nghệ kỹ thuật số đã dẫn đến việc thiếu sự bảo vệ cho người dùng, khiến họ có nguy cơ gặp phải các vấn đề như giám sát và kiểm duyệt, vi phạm quyền riêng tư dữ liệu, kỳ thị và phân biệt đối xử, và thiếu khả năng tiếp cận dịch vụ.

³ Ibid.

⁴ Mạng lưới Phát triển Xã hội Liên Hợp Quốc, ‘2,9 tỷ người vẫn chưa có internet’ <https://social.desa.un.org/sdn/29-billion-people-still-offline#:~:text=This%20comes%20as%20good%20news,cent%20live%20in%20developing%20countries>

⁵ Nhóm nghiên cứu Dự án Sức khỏe và Quyền Kỹ thuật số, ‘Chuyển đổi số và Quyền được chăm sóc sức khỏe của thanh niên ở Bangladesh và Colombia: Một nghiên cứu có sự tham gia của cộng đồng’, 2024 <https://www.hhrjournal.org/2024/11/12/the-digital-transformation-and-the-right-to-health-of-young-adults-in-bangladesh-and-colombia-a-community-engaged-study/>

⁶ Ilona Kickbusch và Louise Holly, ‘Giải quyết các yếu tố quyết định sức khỏe trong kỷ nguyên kỹ thuật số: thúc đẩy sức khỏe phải là yếu tố tiên phong’, 2023 <https://academic.oup.com/heapro/article/38/3/daad059/7188360>

⁷ Budd và cộng sự, ‘Công nghệ số trong phản ứng y tế công cộng đối với COVID-19’, 2020 <https://www.nature.com/articles/s41591-020-1011-4>

⁸ S. Davis và cộng sự, ‘Sức khỏe số và quyền con người của thanh niên ở Ghana, Kenya và Việt Nam: một nghiên cứu hành động tham gia định tính’, 2023 <https://gh.bmj.com/content/bmjgh/8/5/e011254.full.pdf>

Để thu hẹp khoảng cách kỹ thuật số, việc đầu tư hơn nữa để nâng cao kiến thức và trao quyền kỹ thuật số cho thanh thiếu niên và các nhóm dân số trọng điểm là rất quan trọng. Các nhà tài trợ ODA có ảnh hưởng đáng kể đến các can thiệp phát triển thông qua các chiến lược, chính sách và đầu tư của họ, và đóng vai trò quan trọng trong việc giải quyết các rào cản tiếp cận công nghệ kỹ thuật số và nâng cao kiến thức và trao quyền kỹ thuật số.

Không chỉ những gì các nhà tài trợ đầu tư vào, mà cả cách họ đầu tư cũng định hình các chuẩn mực cho lĩnh vực này.⁹ Nghiên cứu này đã phân tích cách tiếp cận của các nhà tài trợ ODA đối với các khoản đầu tư vào y tế kỹ thuật số, lập bản đồ các chiến lược, chính sách và cam kết tài chính của họ. Nghiên cứu tập trung vào hai lĩnh vực chính mà các nhà tài trợ có thể tạo ra sự khác biệt: - kiến thức và trao quyền kỹ thuật số và bảo vệ quyền con người kỹ thuật số trong các chương trình y tế kỹ thuật số. Báo cáo này nhằm mục đích làm nổi bật những khoảng trống trong đầu tư và ưu tiên trong các lĩnh vực kỹ thuật số này, khuyến khích các nhà tài trợ ODA sử dụng ảnh hưởng của họ để thúc đẩy sự công bằng và bảo vệ quyền con người trong các khoản đầu tư trong tương lai.

“Kiến thức số”

Báo cáo này sử dụng định nghĩa của UNESCO về “kiến thức số” là “khả năng truy cập, quản lý, hiểu, tích hợp, truyền đạt, đánh giá và tạo ra thông tin một cách an toàn và phù hợp thông qua các công nghệ số để phục vụ việc làm, việc làm tử tế và tinh thần khởi nghiệp. Nó bao gồm các năng lực thường được gọi là kiến thức máy tính, kiến thức CNTT, kiến thức thông tin và kiến thức truyền thông.”¹⁰ Báo cáo cũng sử dụng thuật ngữ ‘trao quyền kỹ thuật số’ để mô tả kiến thức, kỹ năng và năng lực mà mọi người cần để hiểu quyền của mình, phân tích quyền lực một cách phê phán, sử dụng các công cụ kỹ thuật số một cách an toàn và tham gia vào quản trị các công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI).

“Trao quyền kỹ thuật số”

Trao quyền kỹ thuật số vượt xa khả năng đọc viết kỹ thuật số. Trong khi khả năng đọc viết kỹ thuật số tập trung vào khả năng tiếp cận và sử dụng công nghệ kỹ thuật số, thì trao quyền kỹ thuật số bao gồm việc hiểu biết về quyền con người liên quan đến công nghệ kỹ thuật số, tham gia vào các hệ thống quản lý công nghệ kỹ thuật số; và hành động để tác động đến quản trị và ra quyết định. Trao quyền kỹ thuật số rất quan trọng để hiện thực hóa các quyền kỹ thuật số, áp dụng các quyền con người, như được quy định trong luật quốc tế, cho dữ liệu và công nghệ, bao gồm cả trí tuệ nhân tạo, ví dụ như quyền riêng tư hoặc quyền được tự do khỏi sự phân biệt đối xử.

Mặc dù nhiều chính phủ, công ty và tổ chức phi lợi nhuận đang nỗ lực cung cấp khả năng tiếp cận công nghệ, dữ liệu và kết nối internet tốt hơn, nhưng vẫn còn những khoảng cách đáng kể về kỹ năng số. Những khoảng cách này cản trở việc sử dụng các công cụ kỹ thuật số một cách an toàn, có hiểu biết và nâng cao nhận thức về quyền cá nhân trên mạng. Dự án Sức khỏe và Quyền Kỹ thuật số¹¹ liên tục nêu bật những vấn đề này thông qua các nghiên cứu và hoạt động dành cho thanh thiếu niên. Do đó, đầu tư vào kỹ năng số và trao quyền kỹ thuật số là trọng tâm chính của nghiên cứu này.

⁹ Charani và cộng sự, ‘Các nhà tài trợ: Mất xích còn thiếu trong nghiên cứu sức khỏe toàn cầu công bằng’, 2022 <https://journals.plos.org/globalpublichealth/article?id=10.1371/journal.pgph.0000583>

¹⁰ UNESCO, ‘Những điều bạn cần biết về xóa mù chữ’, 2025 <https://www.unesco.org/en/literacy/need-know#:~:text=UNESCO%20defines%20digital%20literacy%20as,employment%2C%20decent%20jobs%20and%20entrepreneurship.>

¹¹ <https://digitalhealthandrights.com/>

Tổng thư ký Liên hợp quốc đã kêu gọi một cách tiếp cận dựa trên nhân quyền đối với sức khỏe kỹ thuật số để bảo vệ quyền của cá nhân cả trực tuyến và ngoại tuyến.¹² Trong khi cộng đồng và xã hội dân sự từ lâu đã ủng hộ quyền về sức khỏe kỹ thuật số, thì cần có ý chí chính trị và hành động mạnh mẽ hơn để đảm bảo sự thay đổi. Giám sát hiệu quả và trách nhiệm giải trình đối với các khoản đầu tư vào sức khỏe kỹ thuật số của các nhà tài trợ ODA là rất quan trọng đối với quản trị tốt và bảo vệ nhân quyền trong không gian kỹ thuật số.

Báo cáo này được công bố vào thời điểm có những thay đổi đáng kể trong bối cảnh chính trị và kinh tế toàn cầu; nhiều nhà tài trợ ODA đã giảm đóng góp của họ. Quan trọng nhất, USAID đã bị đóng cửa, với 83% chương trình bị chấm dứt dưới thời Tổng thống Trump¹³ dẫn đến những hậu quả tàn khốc đối với sức khỏe toàn cầu. Nghiên cứu này đã nêu bật USAID là một nhà lãnh đạo trong các chiến lược về sức khỏe kỹ thuật số và quyền kỹ thuật số. Bất chấp môi trường tài trợ đầy thách thức, việc hiểu cách các nhà tài trợ giải quyết vấn đề về khả năng đọc viết kỹ thuật số, quyền và trách nhiệm giải trình trong chương trình của họ vẫn rất quan trọng. Phong trào chống nhân quyền ngày càng gia tăng, các vi phạm dữ liệu tiềm tàng và động lực hướng tới hiệu quả thông qua các công nghệ kỹ thuật số và trí tuệ nhân tạo, càng nhấn mạnh tầm quan trọng của nghiên cứu này và các khuyến nghị của nó.

Thiết kế nghiên cứu, phương pháp luận và những hạn chế

Nghiên cứu này sử dụng các phương pháp nghiên cứu định tính để phân tích các khoản đầu tư của bảy nhà tài trợ vào lĩnh vực y tế số, trao quyền số và kỹ năng số, bên cạnh các cơ chế giám sát nhân quyền và trách nhiệm giải trình của họ. Các phương pháp này bao gồm rà soát tài liệu và chính sách dựa trên tài liệu sẵn có, phỏng vấn chuyên sâu và phân tích. Kể từ khi nghiên cứu được thực hiện, USAID đã đóng cửa. USAID vẫn được đưa vào báo cáo như một minh họa quan trọng về những gì có thể thực hiện được trong chính sách của Hoa Kỳ về công nghệ số.

Việc rà soát tài liệu đã phân tích hơn 90 tài liệu, bao gồm các chính sách, chiến lược, tài liệu kỹ thuật của các tổ chức và một số tài liệu nguồn thứ cấp hạn chế. Điều này đã cung cấp thông tin cho việc phát triển các bảng câu hỏi phỏng vấn, được điều chỉnh cho từng nhà tài trợ. Năm cuộc phỏng vấn bán cấu trúc đã được tiến hành với bảy đại diện nhà tài trợ ODA thông qua hội nghị truyền hình. Danh sách các tài liệu của nhà tài trợ đã được xem xét; những người tham gia được phỏng vấn; và ví dụ về bảng câu hỏi phỏng vấn được bao gồm trong Phụ lục.

Những hạn chế của nghiên cứu bao gồm những thách thức trong việc đảm bảo sự tham gia của các nhà tài trợ vào các cuộc phỏng vấn, thời gian nghiên cứu ngắn, hạn chế tiếp cận dữ liệu không công khai và rào cản ngôn ngữ. Ban đầu, tám nhà tài trợ ODA đã được đưa vào nghiên cứu nhưng Bộ Ngoại giao Hà Lan (MFA) đã từ chối tham gia, với lý do thiếu chương trình y tế số trong danh mục đầu tư của họ. AFD và Quỹ Gates cũng từ chối phỏng vấn – AFD viện dẫn lý do chuyển trọng tâm sang lĩnh vực sức khỏe kỹ thuật số¹⁴, trong khi Quỹ Gates viện dẫn lý do sức khỏe kỹ thuật số được phân bổ rộng rãi trong danh mục đầu tư của mình, khiến việc xác định một người phụ trách trở nên khó khăn.¹⁵

Do đó, mặc dù phần tổng quan tài liệu bao gồm phân tích các chính sách của các nhà tài trợ này, nhưng không thể phỏng vấn bất kỳ nhà tài trợ nào trong số hai nhà tài trợ này. Ngoài ra, nghiên cứu dựa trên các tài liệu và dữ liệu công khai, hạn chế khả năng tiếp cận các tài liệu đầu tư tài chính nội bộ và tài liệu hoạt động, điều này sẽ cho phép phân tích sâu hơn. Tuy nhiên, những phát hiện của nghiên cứu cung cấp những hiểu biết và khuyến nghị quan trọng liên quan đến đầu tư và thực tiễn của các nhà tài trợ.

¹² Deepak Khazanchi và Mahima Saxena, 'Điều hướng quyền con người kỹ thuật số trong thời đại AI: thách thức, quan điểm lý thuyết và hàm ý nghiên cứu' 2025 <https://www.tandfonline.com/doi/full/10.1080/15228053.2025.2452028>

¹³ <https://www.visaverge.com/news/state-department-confirms-closure-of-usaid-after-months-of-cuts/>

¹⁴ Email từ Perrine Bonvalet-Döring tại AFD (26 tháng 6 năm 2024).

¹⁵ Email từ Himanshu Nagpal tại Quỹ Gates (2 tháng 6 năm 2024).

Kết quả nghiên cứu và phân tích

Bảng 1 tóm tắt các kết quả nghiên cứu; phân tích chi tiết hơn về từng người hiến tặng được trình bày trong Phụ lục.

Bảng 1: Tổng quan về các ưu tiên của các nhà tài trợ ODA trong lĩnh vực y tế số và phát triển

Nhà tài trợ ODA	Chiến lược kỹ thuật số	Cam kết về Y tế Kỹ thuật số.	Trao quyền kỹ thuật số		Kiến thức kỹ thuật số		Giám sát/Trách nhiệm giải trình về Nhân quyền		Mức đầu tư hàng năm (USD)		
			Rõ ràng	Tương đương/ Liên quan	Rõ ràng	Tương đương/ Liên quan	Quyền kỹ thuật số	Nhân quyền	Công nghệ số.	Sức khỏe kỹ thuật số	Năng lực kỹ thuật số/ Kiến thức kỹ thuật số
France AFD	Có	Có	Không	Có	Không	Có	Không	Có	Không khả dụng	Không khả dụng	Không khả dụng.
Quỹ Gates	Không	Có	Không	Không	Không	Có	Không	Không	Không khả dụng	Không khả dụng	Không khả dụng
Germany GIZ/BMZ	Có	Có	Không	Có	Không	Có	Có	Có	Không khả dụng	Không khả dụng	Không khả dụng.
Quỹ Toàn cầu	Không	Có	Không	Có	Không	Có	Không	Có	Không có dữ liệu	≈150 Triệu	Không khả dụng
UK FCDO	Có	Có	Không	Không	Có	Không có dữ liệu	Không	Có	Không khả dụng	Không khả dụng.	Không khả dụng.
US PEPFAR	Không	Có	Không	Không	Không	Có	Không	Không	Không có dữ liệu	≈130 triệu	Không khả dụng
USAID	Có	Có	Không	Có	Có	Không có dữ liệu	Không	Không	Không khả dụng	Không khả dụng	Không khả dụng
	57% Có	100% Có	0% Có	57% Có	29% Có	71% Có	14% Có	57% Có	71% Không khả dụng	71% Không khả dụng	100% Không khả dụng.

Tóm tắt các phát hiện chính

Chiến lược, chính sách và các đầu tư kỹ thuật số

- Ưu tiên hạn chế cho y tế kỹ thuật số**
 Các nhà tài trợ ODA chưa ưu tiên đầy đủ cho y tế kỹ thuật số trong danh mục đầu tư của họ. Mặc dù bốn trong số bảy nhà tài trợ có chiến lược kỹ thuật số riêng biệt, nhưng các chiến lược này áp dụng cho tất cả các lĩnh vực phát triển, chứ không chỉ riêng y tế. Tại thời điểm viết bài này, USAID là nhà tài trợ duy nhất có chính sách y tế kỹ thuật số cụ thể..
- Thiếu sự theo dõi các khoản đầu tư vào y tế kỹ thuật số**
 Các nhà tài trợ ODA không theo dõi đầy đủ các khoản đầu tư vào y tế kỹ thuật số. Chỉ có hai nhà tài trợ - Quỹ Toàn cầu và USAID - trong số bảy nhà tài trợ theo dõi tổng đầu tư và không có nhà tài trợ nào theo dõi các khoản đầu tư cụ thể vào trao quyền kỹ thuật số hoặc kỹ năng kỹ thuật số..

Kiến thức và sự tự chủ kỹ thuật số

- Thiếu cam kết đối với việc trao quyền kỹ thuật số**
 Các nhà tài trợ ODA không đưa ra những cam kết cần thiết để thu hẹp khoảng cách kỹ thuật số bằng cách tăng cường kiến thức và quyền năng kỹ thuật số. Không một nhà tài trợ nào cam kết rõ ràng về việc trao quyền kỹ thuật số trên toàn diện. Bốn nhà tài trợ - AFD, GIZ/BMZ, Quỹ Toàn cầu và USAID - ủng hộ các khái niệm liên quan, nhưng một cách tiếp cận toàn diện để trang bị cho cộng đồng kiến thức về quyền kỹ thuật số của họ vẫn còn thiếu ở tất cả các nhà tài trợ..
- Các sáng kiến về kỹ năng số chưa phát triển**
 Khái niệm và thuật ngữ về kỹ năng số đang được đón nhận rộng rãi hơn nhưng vẫn chưa được phát triển đầy đủ. Chỉ có hai nhà tài trợ - FCDO và USAID - đưa ra cam kết rõ ràng về kỹ năng số. Các nhà tài trợ còn lại đã đưa ra các cam kết tương đương hoặc liên quan, thường tập trung vào các nhóm cụ thể bao gồm thanh niên, phụ nữ và trẻ em gái và các nhóm dân số trọng điểm..

Nhân quyền

- Việc tích hợp nhân quyền còn hạn chế trong các khoản đầu tư vào y tế kỹ thuật số**
 Mặc dù hầu hết các nhà tài trợ đã đưa cam kết về nhân quyền vào chiến lược của họ, nhưng những cam kết này chưa được áp dụng cho các chương trình y tế kỹ thuật số. Chỉ có GIZ tích hợp cơ chế giám sát có cấu trúc đối với quyền kỹ thuật số, và các nhà tài trợ còn lại thiếu các khuôn khổ cụ thể để giám sát nhân quyền liên quan đến can thiệp kỹ thuật số.
- Trách nhiệm giải trình và giám sát không đầy đủ**
 Bốn nhà tài trợ - AFD, FCDO, GIZ/BMZ và Quỹ Toàn cầu - có phạm vi giám sát nhân quyền rộng rãi nhưng thường thì nhân quyền lại là mối quan tâm thứ yếu. Không nhà tài trợ nào có khuôn khổ có cấu trúc yêu cầu phân tích nhân quyền trong các chương trình y tế kỹ thuật số..

Chính sách và đầu tư về y tế kỹ thuật số

Chính sách và Đầu tư vào Y tế Kỹ thuật số

Phần này phân tích sự đầu tư của các nhà tài trợ vào y tế kỹ thuật số, trao quyền và giáo dục kỹ năng số, dựa trên sự chỉ định và định nghĩa của các nhà tài trợ về các thuật ngữ và phạm trù này

Chính sách y tế kỹ thuật số

Trong số bảy nhà tài trợ ODA được xem xét, bốn nhà tài trợ song phương – AFD, FCDO, GIZ/BMZ và USAID – có các chiến lược kỹ thuật số độc lập áp dụng trên nhiều lĩnh vực phát triển khác nhau, mặc dù không nhắm mục tiêu cụ thể vào các can thiệp y tế. Ba nhà tài trợ còn lại – Quỹ Gates, Quỹ Toàn cầu và PEPFAR – không có chiến lược kỹ thuật số nhưng kết hợp các cam kết về y tế kỹ thuật số trong các chính sách khác.

Chiến lược Chuyển đổi Kỹ thuật số 2021-2025 của AFD tập trung vào ba cam kết: truy cập internet cho tất cả mọi người; đưa các dịch vụ thiết yếu lên mạng; và hỗ trợ phát triển các công ty đổi mới. BMZ đã điều chỉnh lại chính sách kỹ thuật số của mình vào năm 2022 phù hợp với Chiến lược Kỹ thuật số của chính phủ Đức (bao gồm Chiến lược Chính sách Kỹ thuật số Quốc tế của Chính phủ Liên bang), và nhấn mạnh việc bảo vệ nhân quyền trực tuyến và ngoại tuyến. GIZ áp dụng “phương pháp kỹ thuật số mặc định”, yêu cầu mọi dự án phải tích hợp số hóa vào thiết kế của mình. Chiến lược Phát triển Kỹ thuật số 2024-2030 của FCDO ưu tiên bốn mục tiêu: chuyển đổi kỹ thuật số, hòa nhập kỹ thuật số, trách nhiệm kỹ thuật số và tính bền vững kỹ thuật số, và một kế hoạch thực hiện hiện đang được xây dựng.

USAID có Chiến lược Số hóa và Tầm nhìn Hành động về Y tế Số hóa giai đoạn 2020-2024. Chiến lược Số hóa của USAID tập trung vào hai mục tiêu bổ trợ lẫn nhau: cải thiện các kết quả có thể đo lường được thông qua việc sử dụng công nghệ số một cách có trách nhiệm; và tăng cường tính toàn diện và bảo mật của hệ sinh thái số. Tầm nhìn Hành động về Y tế Số hóa cam kết đầu tư chiến lược vào các công nghệ số, bao gồm xây dựng năng lực quốc gia về y tế số và đầu tư vào cơ sở hạ tầng y tế số quốc gia.

Chiến lược của Bộ phận Y tế Toàn cầu thuộc Quỹ Gates sử dụng công nghệ để giảm bất bình đẳng về sức khỏe. Quỹ Toàn cầu đã thông qua một Khung Số hóa nội bộ, chưa được công bố, nhằm mục đích tận dụng công nghệ và đổi mới để chấm dứt dịch bệnh và chống lại các bệnh tật, tập trung vào quản trị dữ liệu, bảo mật dữ liệu và an ninh mạng. PEPFAR đã triển khai Hệ thống Kiểm kê Y tế Số hóa (DHI) để theo dõi đầu tư vào các hoạt động y tế số được PEPFAR hỗ trợ.

Đầu tư vào sức khỏe kỹ thuật số

Chỉ có hai trong số bảy nhà tài trợ ODA theo dõi các khoản đầu tư vào y tế kỹ thuật số của họ — Quỹ Toàn cầu và PEPFAR — và không có nhà tài trợ nào theo dõi các khoản đầu tư vào trao quyền kỹ thuật số hoặc xóa mù chữ kỹ thuật số. Tuy nhiên, ba nhà tài trợ — AFD, FCDO và GIZ/BMZ — có các loại nền tảng theo dõi trực tuyến khác.

Điểm mấu chốt là hầu hết các nhà tài trợ không theo dõi các khoản đầu tư vào y tế kỹ thuật số của họ và ngay cả những người làm như vậy cũng gặp khó khăn trong việc thu thập dữ liệu một cách chính xác và toàn diện. Một thách thức chính là khó khăn trong việc xác định và tách biệt chi tiêu cho các công nghệ kỹ thuật số vì chúng được lồng ghép trong các chương trình. Một thách thức khác là các khuôn khổ hiện có của các nhà tài trợ để tổ chức và phân loại các khoản đầu tư hiếm khi bao gồm các danh mục riêng biệt cho các can thiệp kỹ thuật số, khiến việc theo dõi chúng sau khi triển khai trở nên khó khăn. Ba nhà tài trợ có các loại nền tảng theo dõi trực tuyến khác không bao gồm các phân loại có thể tìm kiếm cho các can thiệp kỹ thuật số hoặc y tế kỹ thuật số và các nền tảng này không phải lúc nào cũng được cập nhật. Các nhà tài trợ này đã áp dụng “mã mục đích” của Ủy ban Hỗ trợ Phát triển OECD (DAC) làm phân loại chính cho nền tảng theo dõi của họ.¹⁶ Tuy nhiên, mã DAC không chứa các danh mục cho sức khỏe kỹ thuật số - thuật ngữ “kỹ thuật số” chỉ xuất hiện trong mã mục đích DAC của OECD trong bối cảnh công nghệ kỹ thuật số cho giáo dục.¹⁷ Hạn chế này nhấn mạnh sự cần thiết phải có các công cụ theo dõi tốt hơn cho các khoản đầu tư vào sức khỏe kỹ thuật số.

Quỹ Toàn cầu báo cáo khoảng 150 triệu USD đầu tư vào sức khỏe kỹ thuật số hàng năm.¹⁸ Tuy nhiên, không rõ cách họ theo dõi các khoản đầu tư này và dữ liệu không được phân tách.¹⁹ PEPFAR đã đầu tư khoảng 130 triệu USD vào sức khỏe kỹ thuật số trong năm tài chính 2023, theo ghi nhận của DHI.²⁰ Tuy nhiên, PEPFAR thừa nhận tính dễ sai sót chung của các mô hình giám sát dữ liệu, nhấn mạnh rằng DHI (được thí điểm lần đầu vào năm 2022) vẫn đang phát triển và không nắm bắt đầy đủ các khoản đầu tư kỹ thuật số của họ. Sáng kiến Y tế Kỹ thuật số (DHI) tập trung vào các quốc gia có ngân sách lớn hơn của PEPFAR, được gọi là “các đơn vị hoạt động song phương”, tự báo cáo dữ liệu đầu tư cho PEPFAR nhưng không thu thập dữ liệu từ các chương trình khu vực có ngân sách nhỏ hơn. Do đó, con số 130 triệu USD được báo cáo cho các khoản đầu tư vào y tế kỹ thuật số của PEPFAR năm 2023 dựa trên dữ liệu tự báo cáo từ 23 quốc gia.²¹ Mặc dù có hạn chế này, DHI vẫn đáng chú ý vì là cơ chế thể chế duy nhất được công khai trong số bảy nhà tài trợ ODA được thiết kế đặc biệt để theo dõi các sáng kiến y tế kỹ thuật số.

Năm 2021, BMZ đã ra mắt Bản đồ Y tế Kỹ thuật số, một bản đồ tương tác hiển thị tất cả các giải pháp y tế kỹ thuật số, được sắp xếp theo quốc gia, loại giải pháp và các tổ chức triển khai của Đức hỗ trợ chúng.²² Mặc dù bản đồ liệt kê các dự án y tế kỹ thuật số và cung cấp liên kết đến các trang dự án, tính năng chính là bản đồ địa lý. Nó không cung cấp thông tin về mức đầu tư tài chính hoặc tổng số dự án. Ngoài ra, các bộ lọc không bao gồm các danh mục như “trao quyền kỹ thuật số” hoặc “kiến thức kỹ thuật số”.

¹⁶ Xem OECD, Tiêu chí đánh giá (12 tháng 5 năm 2024), <https://web-archive.oecd.org/temp/2024-05-13/81829-daccriteriaforevaluatingdevelopmentassistance.htm>; OECD, Mã mục đích: phân loại ngành (27 tháng 3 năm 2019), <https://web-archive.oecd.org/temp/2019-03-28/80638-purposecodessectorclassification.htm>. <https://web-archive.oecd.org/temp/2024-06-19/57753-dacandcrscodelists.htm> (xem trang “Mã mục đích” trong tệp Excel “DAC-CRS-CODES” của OECD có sẵn tại đây).

¹⁷ Phỏng vấn Rob Cryer tại Quỹ Toàn cầu (29 tháng 5 năm 2024); Quỹ Toàn cầu, Ba ví dụ về Công nghệ và Đổi mới (16 tháng 10 năm 2023), <https://www.theglobalfund.org/en/video/2023/2023-10-16-technology-and-innovation-transforming-health-care-in-rwanda/>.

¹⁸ Chúng tôi đã có được con số này trong cuộc phỏng vấn với Quỹ Toàn cầu và sau đó tìm thấy con số tương tự trên một trang web của Quỹ Toàn cầu thảo luận về các can thiệp y tế kỹ thuật số ở Rwanda. Chúng tôi không thể thu thập thêm thông tin về cách nhà tài trợ tính toán con số này từ cả hai nguồn.

¹⁹ Phỏng vấn với hai chuyên gia về chủ đề tại PEPFAR (25 tháng 6 năm 2024); xem thêm PEPFAR, Chào mừng đến với Hội thảo trực tuyến Định hướng Kiểm kê Y tế Kỹ thuật số,

²⁰ trang 6 (30 tháng 5 năm 2024), có sẵn tại https://help.datim.org/hc/article_attachments/27060230742804.

²¹ PEPFAR, Chào mừng đến với Hội thảo trực tuyến Định hướng Kiểm kê Y tế Kỹ thuật số, trang 6. 6.

²² BMZ, Ra mắt Bản đồ Y tế Kỹ thuật số (4 tháng 2 năm 2022), <https://health.bmz.de/stories/launching-the-digital-health-map/>; xem thêm BMZ, Các giải pháp y tế kỹ thuật số được Đức hỗ trợ trên toàn thế giới, <https://health.bmz.de/digital-health-solutions/> (truy cập ngày 11 tháng 7 năm 2024).

Bản đồ được dự định là "một tài liệu sống" và được cập nhật thường xuyên,²³ tuy nhiên cuộc phỏng vấn với đại diện của GIZ đã nhấn mạnh rằng bản đồ hiện chưa được cập nhật nhưng có kế hoạch cập nhật trong thời gian ngắn, cùng với những thay đổi về định dạng có thể xảy ra.²⁴

“Công cụ theo dõi phát triển” (DevTracker) của FCDO, trang “Dữ liệu dự án” của GIZ và trang “Dữ liệu mở” của AFD nhằm mục đích cung cấp thông tin chi tiết về các chương trình phát triển quốc tế của các nhà tài trợ, bao gồm phạm vi chương trình, quốc gia và thông tin tài chính.²⁵

Tuy nhiên, không có cơ chế theo dõi nào trong số này bao gồm các thuật ngữ như “kỹ thuật số”, “sức khỏe kỹ thuật số”, “trao quyền kỹ thuật số” hoặc “kiến thức kỹ thuật số” trong các danh mục bộ lọc tìm kiếm của chúng. Mặc dù FCDO gần đây đã cố gắng lập bản đồ các dự án kỹ thuật số của mình bằng cách sử dụng DevTracker, dữ liệu nội bộ và dữ liệu của Sáng kiến Minh bạch Viện trợ Quốc tế (IATI), nhưng họ đã không thể thực hiện được.²⁶ Hệ thống của FCDO không thể phân tách chi tiêu kỹ thuật số, khiến việc hiểu được tổng đầu tư của họ vào các khía cạnh kỹ thuật số trong các chương trình trở nên khó khăn.²⁷ Điều này làm nổi bật một khoảng trống đáng kể trong các cơ chế theo dõi và nhu cầu cải thiện việc giám sát và báo cáo các khoản đầu tư kỹ thuật số.

²³ Ra mắt Bản đồ Y tế Kỹ thuật số, *ibid*.

²⁴ Phỏng vấn Karolin Herzog và Ute Jugert tại GIZ (29 tháng 5 năm 2024).

²⁵ GOV.UK, Công cụ theo dõi phát triển, <https://devtracker.fcdo.gov.uk/> (truy cập ngày 8 tháng 7 năm 2024); GIZ, Dữ liệu dự án, <https://www.giz.de/projektdaten/region/-1/countries/> (truy cập ngày 11 tháng 7 năm 2024); AFD, Tất cả dữ liệu của AFD, <https://opendata.afd.fr/pages/accueil0/> (truy cập ngày 11 tháng 7 năm 2024).

²⁶ IATI, Sáng kiến Minh bạch Viện trợ Quốc tế, <https://iatistandard.org/en/> (truy cập ngày 8 tháng 7 năm 2024) (“IATI là một sáng kiến toàn cầu nhằm cải thiện tính minh bạch của các nguồn lực phát triển và nhân đạo cũng như kết quả của chúng để giải quyết vấn đề nghèo đói và khủng hoảng.”).

²⁷ Email từ Zach Rubens tại FCDO (ngày 8 tháng 7 năm 2024).

Cam kết về trao quyền kỹ thuật số và năng lực kỹ thuật số

Cam kết về trao quyền kỹ thuật số và năng lực kỹ thuật số

Trao quyền kỹ thuật số

Không một nhà tài trợ ODA nào trong số bảy nhà tài trợ cam kết rõ ràng về việc trao quyền kỹ thuật số. Tuy nhiên, bốn nhà tài trợ — AFD, GIZ/BMZ, Quỹ Toàn cầu và USAID — thể hiện cam kết đối với các khái niệm liên quan, bao gồm kêu gọi sự tham gia của các bên liên quan vào quản trị dữ liệu, trao quyền cho nhân viên y tế thông qua các giải pháp kỹ thuật số, thúc đẩy việc sử dụng an toàn các công nghệ kỹ thuật số và nâng cao kỹ năng kỹ thuật số để trao quyền kinh tế. Ba nhà tài trợ còn lại — FCDO, Quỹ Gates và PEPFAR — thiếu các cam kết tương tự đối với việc trao quyền kỹ thuật số.

Nhìn chung, các nhà tài trợ ODA chưa hoàn toàn áp dụng khái niệm “trao quyền kỹ thuật số” vào các ưu tiên phát triển của họ. Một khoảng trống quan trọng là nhu cầu trang bị cho cộng đồng kiến thức về quyền của họ trong không gian kỹ thuật số, với chỉ GIZ trao quyền cho cộng đồng để có cách tiếp cận phê phán đối với các công nghệ kỹ thuật số. Điều này nhấn mạnh sự cần thiết phải tăng cường cam kết trao quyền cho cộng đồng trong kỷ nguyên kỹ thuật số.

Chiến lược Chuyển đổi Số của AFD bao gồm ba cam kết hỗ trợ chuyển đổi số.²⁸ Cam kết đầu tiên tập trung vào việc tiếp cận phổ cập internet và các dịch vụ của nó, bao gồm tài trợ cho các dự án “hòa nhập số”. Chiến lược định nghĩa các dự án hòa nhập số phù hợp với việc trao quyền số. Các dự án này nhằm mục đích tăng cường năng lực của các đối tác trong việc thiết kế các dịch vụ trực tuyến bằng cách tích cực thu hút những người dễ bị tổn thương nhất tham gia vào quá trình này và cung cấp đào tạo về các kỹ năng số cơ bản, ví dụ như sử dụng điện thoại thông minh, viết văn bản, thanh toán trực tuyến và các thực hành an ninh mạng cá nhân. Chiến lược cũng ưu tiên bảo vệ dữ liệu cá nhân theo cách phù hợp với việc trao quyền số, nhấn mạnh sự cần thiết của các thể chế bảo vệ dữ liệu mạnh mẽ hơn, sự tham gia của xã hội dân sự vào quản trị và giáo dục công dân về bảo vệ dữ liệu. Quan trọng là, các cam kết của AFD đối với việc trao quyền số không bị giới hạn ở một lĩnh vực phát triển cụ thể mà áp dụng trên toàn bộ danh mục đầu tư của AFD.

Chính sách số được cập nhật của BMZ có hai trụ cột.²⁹ Trụ cột đầu tiên cam kết một chính sách số xã hội, môi trường và nữ quyền, được xây dựng trên ba nền tảng. Nền tảng đầu tiên thúc đẩy hàng hóa công cộng kỹ thuật số và cơ sở hạ tầng để trao quyền cho công dân trong lĩnh vực kỹ thuật số, trong khi nền tảng thứ ba tập trung vào việc thúc đẩy các kỹ năng số để hỗ trợ sự phát triển nghề nghiệp của thanh niên. Chính sách số của BMZ là Chính sách này không giới hạn ở bất kỳ lĩnh vực cụ thể nào mà tập trung vào việc đạt được các Mục tiêu Phát triển Bền vững. Tuy nhiên, chính sách này vẫn nhấn mạnh các lĩnh vực hoạt động sau: “hệ thống xã hội số hóa, nông nghiệp điện tử, y tế điện tử, Công nghiệp 4.0, năng lượng thông minh, công nghệ tài chính (FinTech), thương mại điện tử, chính phủ điện tử và mạng xã hội”.

GIZ ưu tiên “năng lực số” trên tất cả các lĩnh vực, thúc đẩy “kỹ năng số” và “kiến thức theo ngữ cảnh” cho thanh niên, phụ nữ, người dân nông thôn và các nhóm yếu thế để giúp họ sử dụng các công cụ số một cách có trách nhiệm. Ví dụ, GIZ hỗ trợ dự án “Bộ công cụ tìm hiểu kỹ thuật số dành cho thanh thiếu niên” thay mặt cho Bộ Ngân hàng và Truyền thông Zimbabwe (BMZ), một khóa học tự học dạy trẻ em và thanh thiếu niên cách nhận biết thông tin sai lệch, tìm kiếm và phân tích thông tin đáng tin cậy trực tuyến, và chia sẻ thông tin đó một cách an toàn.³⁰

²⁸ Chiến lược chuyển đổi số, chú thích 6 ở trên, trang 4.

²⁹ Điều chỉnh chiến lược chính sách số của BMZ, chú thích ở trên

³⁰ Bộ công cụ tìm hiểu kỹ thuật số dành cho thanh thiếu niên, Giới thiệu, <https://www.atingi.org/digitalkit-youth/about/> (truy cập ngày 9

Khung kỹ thuật số của Quỹ Toàn cầu bao gồm tám câu hỏi hướng dẫn nhằm khuyến khích một cách tiếp cận kỹ thuật số toàn diện trên toàn bộ danh mục đầu tư của quỹ.³¹ Câu hỏi thứ bảy hỏi liệu Quỹ Toàn cầu có “hỗ trợ các công cụ kỹ thuật số giúp bệnh nhân tiếp cận thông tin đáng tin cậy và đảm bảo tiếp cận công bằng với dịch vụ chăm sóc sức khỏe hay không”. Trong số các mục tiêu của Khung kỹ thuật số, “Tăng cường khả năng tiếp cận và công bằng” nhằm mục đích “thúc đẩy phạm vi bao phủ toàn diện dịch vụ chăm sóc sức khỏe chất lượng cho tất cả mọi người bằng cách tăng cường khả năng tiếp cận và bảo mật cho các nhóm dân cư dễ bị tổn thương nhất”. Khung này cam kết thúc đẩy “các giải pháp kỹ thuật số giúp các nhân viên y tế tuyển đầu có khả năng tiếp cận và tác động lớn hơn đến người dân”. Quỹ Toàn cầu cũng cung cấp chương trình xây dựng năng lực về các công cụ kỹ thuật số cho nhiều bên liên quan, từ các Đối tượng Nhận tài trợ Chính đến các nhân viên y tế cộng đồng, nhận thấy rằng đào tạo là cần thiết và “bạn không thể chỉ đưa cho một nhân viên y tế cộng đồng một chiếc điện thoại di động và nói, ‘đây rồi, cứ thế mà làm thôi.’”³²

Chiến lược Kỹ thuật số của USAID nhằm mục đích “đạt được và duy trì các hệ sinh thái kỹ thuật số mở, an toàn và toàn diện.”³³ USAID định nghĩa “hệ sinh thái kỹ thuật số” bao gồm “các bên liên quan, hệ thống và môi trường hỗ trợ cùng nhau trao quyền cho người dân và cộng đồng sử dụng công nghệ kỹ thuật số để tiếp cận các dịch vụ, tương tác với nhau hoặc theo đuổi các cơ hội kinh tế.” Một trong những trụ cột chính của chiến lược là trao quyền cho người dùng cuối của các dịch vụ kỹ thuật số và các cam kết của nó áp dụng trên tất cả các Đơn vị Hoạt động của USAID. USAID cũng đưa ra các cam kết cụ thể liên quan đến việc trao quyền kỹ thuật số trong lĩnh vực y tế. Tầm nhìn Hành động về Y tế Kỹ thuật số của USAID nhấn mạnh việc sử dụng các công nghệ kỹ thuật số để trao quyền cho các bên liên quan khác nhau, bao gồm các nhân viên y tế tuyển đầu, các nhà hoạch định chính sách và các nhóm dân cư chưa được phục vụ nằm ngoài tầm với của các dịch vụ y tế chính thức. Trong cuộc phỏng vấn, USAID cho biết họ đang thu thập phản hồi về dự thảo Chính sách Kỹ thuật số 2024 – 2034 và đang xem xét các cách thức để tích hợp các cam kết về trao quyền kỹ thuật số vào chính sách mới này.

Kiến thức kỹ thuật số

Chỉ có FCDO và USAID có cam kết rõ ràng về xóa mù chữ kỹ thuật số, nhưng năm nhà tài trợ còn lại đã đưa ra các cam kết liên quan.

Khái niệm “xóa mù chữ kỹ thuật số” được các nhà tài trợ ODA chấp nhận rộng rãi hơn so với việc trao quyền kỹ thuật số, mặc dù nó vẫn chưa được phát triển đầy đủ. Đáng chú ý, chỉ có hai nhà tài trợ song phương nói tiếng Anh (FCDO và USAID) sử dụng thuật ngữ “xóa mù chữ kỹ thuật số”, cho thấy đây có thể là vấn đề về thuật ngữ. Ví dụ, FCDO bao gồm xóa mù chữ kỹ thuật số như một phần trong trọng tâm rộng hơn của mình về “hòa nhập kỹ thuật số”. Mặc dù AFD cũng tài trợ cho các dự án “hòa nhập kỹ thuật số” phù hợp với các khái niệm và hoạt động về xóa mù chữ kỹ thuật số, nhưng họ không sử dụng thuật ngữ chính xác này. Thuật ngữ được các nhà tài trợ ODA sử dụng phổ biến nhất liên quan đến xóa mù chữ kỹ thuật số là “kỹ năng” kỹ thuật số, được đề cập trong chiến lược của bốn trong bảy nhà tài trợ. Một số nhà tài trợ ưu tiên các nhóm cụ thể về xóa mù chữ kỹ thuật số, chẳng hạn như thanh niên, phụ nữ và trẻ em gái, và các nhóm dân số dễ bị tổn thương. Hai nhà tài trợ tập trung vào lĩnh vực y tế - Quỹ Toàn cầu và PEPFAR - có các cam kết liên quan đến xóa mù chữ kỹ thuật số được định nghĩa hẹp nhất, chủ yếu tập trung vào việc tăng cường năng lực sử dụng công nghệ kỹ thuật số của nhân viên y tế. Chỉ có hai nhà tài trợ — FCDO và Quỹ Gates — xem xét yếu tố an toàn hoặc trách nhiệm trong giáo dục kỹ thuật số..

³¹ Thiết kế khung kỹ thuật số, chú thích 15 ở trên, trang 9, 14.

³² Phỏng vấn Rob Cryer tại Quỹ Toàn cầu (29 tháng 5 năm 2024).

³³ Chiến lược kỹ thuật số, chú thích 12 ở trên, trang 4.

“Kiến thức kỹ thuật số” là trọng tâm chính của Chiến lược Phát triển Kỹ thuật số của FCDO, xuất hiện hơn mười lần³⁴ và là một khía cạnh cốt lõi của mục tiêu “hòa nhập kỹ thuật số” của chiến lược này. Chiến lược nhấn mạnh rằng hòa nhập kỹ thuật số đòi hỏi mọi người phải có “các kỹ năng kỹ thuật số (chức năng, kỹ thuật và hành vi) và kiến thức kỹ thuật số” cần thiết để tham gia an toàn vào thế giới kỹ thuật số, bao gồm “kỹ năng vệ sinh kỹ thuật số” và khả năng “tự tạo nội dung địa phương”. Chiến lược này cũng kết nối kiến thức kỹ thuật số với hai mục tiêu khác về “chuyển đổi kỹ thuật số” và “trách nhiệm kỹ thuật số”. Chương trình “Tiếp cận Kỹ thuật số Vương quốc Anh” (DAP) hàng đầu của FCDO thể hiện mục tiêu hòa nhập kỹ thuật số của Chiến lược³⁵, tiếp cận hơn 10 triệu người ở năm quốc gia. Một giai đoạn mới đang được mở rộng sang các quốc gia mới, tập trung vào việc tăng cường các kỹ năng kỹ thuật số và an toàn trực tuyến.³⁶ Cam kết về kiến thức kỹ thuật số của FCDO áp dụng trên nhiều lĩnh vực khác nhau, bao gồm giáo dục, y tế, bảo trợ xã hội, dịch vụ tài chính, nông nghiệp, thương mại và nhân đạo, với kế hoạch hỗ trợ đổi mới kỹ thuật số và xây dựng năng lực kỹ thuật số. Ví dụ, như một phần của DAP, dự án Kỹ năng tham gia kỹ thuật số toàn diện (SIDP) giúp các nhóm bị loại trừ khỏi thế giới kỹ thuật số – bao gồm người khuyết tật, thanh niên và phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn – phát triển các kỹ năng để tham gia vào nền kinh tế và xã hội kỹ thuật số. Đến tháng 2 năm 2024, SIDP đã cung cấp các kỹ năng kỹ thuật số cơ bản/trung cấp cho gần 17.500 người ở ba quốc gia.

“Kiến thức kỹ thuật số” là trọng tâm chính của Chiến lược Kỹ thuật số của USAID, với thuật ngữ này được sử dụng hơn 20 lần.³⁷ Một trong năm sáng kiến chính của chiến lược tập trung vào việc tăng cường kiến thức kỹ thuật số cho tất cả mọi người, lưu ý rằng kiến thức kỹ thuật số bao gồm các kỹ năng sử dụng phần cứng, phần mềm, phương tiện kỹ thuật số và thông tin. Chiến lược cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc hỗ trợ các tổ chức nhân quyền và các phương tiện truyền thông độc lập thông qua các chương trình giáo dục kỹ năng kỹ thuật số. Những cam kết này áp dụng cho tất cả các đơn vị hoạt động của USAID.

AFD không đề cập rõ ràng đến kỹ năng số, nhưng hỗ trợ các “dự án hòa nhập kỹ thuật số”, cung cấp đào tạo về các kỹ năng số cơ bản, bao gồm sử dụng điện thoại thông minh, viết văn bản, thanh toán trực tuyến và các biện pháp an ninh mạng cá nhân.³⁸ Chiến lược Chuyển đổi số của AFD cam kết cung cấp cho các nhóm dân cư dễ bị tổn thương các công cụ và hỗ trợ cần thiết để họ có thể sử dụng máy tính một cách công bằng. Ví dụ, AFD tài trợ một chương trình ở Senegal đào tạo 13.000 người, trong đó có 9.000 phụ nữ, sử dụng điện thoại di động để quản lý tài chính của họ, đồng thời nâng cao nhận thức của các nhà hoạch định chính sách về sự cần thiết phải điều chỉnh các dịch vụ tài chính di động cho phụ nữ và thanh niên nông thôn. Expertise France, cơ quan hợp tác kỹ thuật của AFD, tích cực hỗ trợ quá trình chuyển đổi số và phát triển kỹ năng số thông qua giáo dục số, đào tạo số và y tế điện tử.³⁹ Tương tự, chính sách số được cập nhật của BMZ ưu tiên “thúc đẩy kỹ năng số” để hỗ trợ phát triển nghề nghiệp của thanh niên, trong khi Dự án Sức khỏe Toàn cầu thuộc Sáng kiến Ngành của GIZ tập trung vào việc cải thiện năng lực và kỹ năng số cho bệnh nhân và nhân viên y tế.⁴⁰

Bộ phận Bình đẳng Giới của Quỹ Gates tập trung vào việc đẩy nhanh tiến độ hướng tới một thế giới bình đẳng giới.⁴¹ Chương trình Kết nối Số của quỹ nhằm mục đích thu hẹp khoảng cách giới trong tiếp cận kỹ thuật số, cho phép phụ nữ và trẻ em gái tham gia đầy đủ và phát triển kinh tế.⁴² Chương trình nhấn mạnh tầm quan trọng của khả năng đọc viết kỹ thuật số trong việc giúp phụ nữ kiểm soát tốt hơn sức khỏe, nhà cửa và sinh kế của họ, đồng thời giải quyết các rào cản bao gồm thiếu khả năng tiếp cận, khả năng đọc viết kỹ thuật số thấp và các vấn đề an toàn trực tuyến. Chương trình hợp tác chặt chẽ với các nhóm khác trong toàn quỹ về các can thiệp kỹ thuật số để giúp thu hẹp khoảng cách số giới.

³⁴ Chiến lược Phát triển Kỹ thuật số, chú thích 10 ở trên.

³⁵ Chiến lược Phát triển Kỹ thuật số, chú thích 10 ở trên.

³⁶ Chiến lược Phát triển Kỹ thuật số, chú thích 10 ở trên, trang 13.

³⁷ Chiến lược Kỹ thuật số, chú thích 12 ở trên.

³⁸ Chiến lược Chuyển đổi Kỹ thuật số, chú thích 6 ở trên, trang 15.

³⁹ Expertise France, Expertise France và Công nghệ Kỹ thuật số, trang 3 (tháng 5 năm 2023)..

⁴⁰ GIZ, Sáng kiến Ngành Y tế Toàn cầu: Dữ liệu sức khỏe và y tế kỹ thuật số, trang 1-2 (tháng 7 năm 2022).

⁴¹ Quỹ Bill & Melinda Gates, Bình đẳng Giới, <https://www.gatesfoundation.org/our-work/programs/gender-equality> (truy cập ngày 9 tháng 7 năm 2024).

⁴² Quỹ Bill & Melinda Gates, Kết nối kỹ thuật số, <https://www.gatesfoundation.org/our-work/programs/gender-equality/digital-connectivity> (truy cập ngày 9 tháng 7 năm 2024).

Chiến lược của Quỹ Toàn cầu không đề cập cụ thể đến năng lực kỹ thuật số, nhưng Khung Kỹ thuật số bao gồm “nâng cao năng lực”. Trong cuộc phỏng vấn, người quản lý nhóm Dịch vụ Công nghệ Quốc gia (CTS) đã góp chung việc xây dựng năng lực với năng lực kỹ thuật số,⁴³ nhấn mạnh sự hỗ trợ của Quỹ cho việc đào tạo nhân viên y tế về các công nghệ mới. Nhóm CTS cũng cung cấp hỗ trợ kỹ thuật cho các bên liên quan trong nước. Mặc dù Khung Kỹ thuật số áp dụng rộng rãi cho toàn bộ sứ mệnh của Quỹ Toàn cầu, Sổ tay Khung Mô-đun nhấn mạnh các hoạt động về năng lực kỹ thuật số liên quan đến các can thiệp “Tăng cường Hệ thống Cộng đồng”⁴⁴ trong chương trình RSSH.

Chiến lược 5 năm của PEPFAR không đề cập rõ ràng đến năng lực kỹ thuật số nhưng đưa ra một cam kết liên quan. Trụ cột chiến lược thứ ba của nó, “Hệ thống Y tế Công cộng và An ninh”, bao gồm trọng tâm vào “Tăng cường Lực lượng Y tế”⁴⁵, bao gồm cam kết giúp các quốc gia đối tác cung cấp các công cụ kỹ thuật số, đào tạo và quy trình cần thiết để hỗ trợ, bồi thường, giữ chân và quản lý nhân viên y tế cộng đồng.

Mặc dù nhiều nhà tài trợ ODA thể hiện cam kết đối với năng lực kỹ thuật số, nhưng việc thiếu một cách tiếp cận toàn diện cho thấy cần có các khung rõ ràng hơn để tăng cường năng lực kỹ thuật số trên các ưu tiên phát triển toàn cầu.

⁴³ Khung kỹ thuật số, chú thích 15 ở trên, trang 7, 17, 20, 25; Phỏng vấn Rob Cryer tại Quỹ Toàn cầu (29 tháng 5 năm 2024).

⁴⁴ Quỹ Toàn cầu, Sổ tay Khung mô-đun, Giai đoạn phân bổ 2023-2025, trang 15 (tháng 5 năm 2023).

⁴⁵ Chiến lược 5 năm của PEPFAR, chú thích 16 ở trên, trang 17.

Giám sát và trách nhiệm giải trình về nhân quyền

Giám sát và trách nhiệm giải trình về nhân quyền

Phần này tập trung vào các cơ chế giám sát hoặc trách nhiệm giải trình dựa trên quyền con người đối với các khoản đầu tư vào y tế kỹ thuật số. Nghiên cứu đã xem xét các cơ chế tiền kiểm (ex-ante) đánh giá rủi ro hoặc tác động có thể xảy ra của các khoản đầu tư của nhà tài trợ đối với quyền con người và các cơ chế hậu kiểm (ex-post) giám sát và đánh giá các tác động thực tế và buộc các chủ thể thể chế phải chịu trách nhiệm.

Sự khác biệt được đưa ra giữa các cơ chế tập trung rõ ràng vào quyền kỹ thuật số và các cơ chế quyền con người rộng hơn. Các cơ chế về quyền kỹ thuật số được định nghĩa là những cơ chế đánh giá tác động của công nghệ kỹ thuật số đối với các quyền con người cụ thể, bao gồm quyền về sức khỏe, khoa học, không phân biệt đối xử, quyền riêng tư và tự do ngôn luận..

Cơ chế quyền kỹ thuật số

Trong số bảy nhà tài trợ ODA, chỉ có GIZ có cơ chế giám sát đề cập rõ ràng đến quyền kỹ thuật số. Năm 2022, GIZ và Viện Nhân quyền Đan Mạch đã ra mắt Công cụ Kiểm tra Quyền Kỹ thuật số (Digital Rights Check)⁴⁶ một công cụ đánh giá nhân quyền dành cho nhân viên và đối tác làm việc trong các dự án kỹ thuật số thuộc lĩnh vực hợp tác phát triển kỹ thuật và tài chính phát triển.⁴⁷ Công cụ này đảm bảo các dự án kỹ thuật số tôn trọng nhân quyền và thúc đẩy các phương pháp tiếp cận dựa trên nhân quyền đối với các can thiệp kỹ thuật số. Công cụ này không bắt buộc đối với tất cả các dự án kỹ thuật số của GIZ, nhưng nhân viên có thể sử dụng nó để đánh giá rủi ro nhân quyền liên quan đến các dự án kỹ thuật số và giải pháp kỹ thuật số, hoặc sử dụng trong nội bộ dự án.⁴⁸

Liên kết đến Công cụ Kiểm tra Quyền Kỹ thuật số dường như chỉ mới được đưa vào trang “Nhân quyền” của trang web “Digital Global” của BMZ gần đây. Công cụ này được tìm thấy sau cuộc phỏng vấn với GIZ, và nhân viên GIZ đã không đề cập đến nó khi được hỏi về các cơ chế giám sát hoặc trách nhiệm giải trình về nhân quyền đối với các dự án y tế kỹ thuật số.⁴⁹ Thật vậy, một đại diện của GIZ đã tuyên bố rằng “không có cơ chế giám sát hoặc trách nhiệm giải trình cụ thể nào cho các khoản đầu tư vào y tế kỹ thuật số”, cho thấy rằng Công cụ Kiểm tra Quyền Kỹ thuật số vẫn chưa được tích hợp đầy đủ vào các chương trình của GIZ hoặc được biết đến rộng rãi trong số nhân viên. Việc sử dụng công cụ này dường như không bắt buộc, và không rõ liệu và bằng cách nào các kết quả và khuyến nghị được áp dụng. Tuy nhiên, Kiểm tra Quyền Kỹ thuật số vẫn nổi bật như là cơ chế giám sát quyền kỹ thuật số duy nhất trong số các nhà tài trợ ODA. Công cụ đánh giá này được ghi nhận vì đã đề cập đến các quyền con người cụ thể và cung cấp các ví dụ thực tế về cách các dự án phát triển có thể vi phạm nhân quyền. Đây cũng là nỗ lực hợp tác giữa một nhà tài trợ ODA lớn và một tổ chức nhân quyền quốc gia, Viện Nhân quyền Đan Mạch..⁵⁰

⁴⁶ Xem Viện Nhân quyền Đan Mạch, Ra mắt công cụ kiểm tra quyền kỹ thuật số: Bảo vệ nhân quyền trong quá trình chuyển đổi kỹ thuật số, <https://www.humanrights.dk/result/unveiling-digital-rights-check-safeguarding-human-rights-digital-transformation> (truy cập ngày 10 tháng 7 năm 2024); Viện Nhân quyền Đan Mạch, Công cụ kiểm tra quyền kỹ thuật số (10 tháng 8 năm 2022), <https://www.humanrights.dk/tools/digital-rights-check>.

⁴⁷ Digital Rights Check, Giới thiệu công cụ Kiểm tra Quyền Kỹ thuật số, <https://digitalrights-check.bmz-digital.global/> (truy cập ngày 10 tháng 7 năm 2024).

⁴⁸ Digital Rights Check, Công cụ Kiểm tra Quyền Kỹ thuật số dành cho GIZ, <https://digitalrights-check.bmz-digital.global/giz/> (truy cập ngày 10 tháng 7 năm 2024).

⁴⁹ Cuộc phỏng vấn với Karolin Herzog và Ute Jugert tại GIZ (29 tháng 5 năm 2024).

⁵⁰ Xem Viện Nhân quyền Đan Mạch, <https://www.humanrights.dk/> (truy cập ngày 24 tháng 7 năm 2024).

Các cơ chế nhân quyền

Bốn nhà tài trợ ODA — AFD, FCDO, GIZ/BMZ và Quỹ Toàn cầu — có các cơ chế giám sát hoặc trách nhiệm giải trình về nhân quyền rộng rãi, nhưng hầu hết đều coi nhân quyền là mối quan tâm thứ yếu hoặc nằm trong số các vấn đề xã hội hoặc môi trường khác. Ví dụ, một cơ chế giám sát bao gồm nhân quyền như một thành phần của các nguyên tắc đạo đức, được mô tả là “các tiêu chuẩn đạo đức có tính đến các nguyên tắc nhân quyền”.⁵¹ Một nhà tài trợ đề cập đến các thủ tục “thẩm định nhân quyền”, nhưng không xác định được cơ chế nhân quyền nào.⁵² Thay vào đó, các thủ tục này dường như là một phần của khuôn khổ quản lý môi trường và xã hội, trong đó nhân quyền đóng vai trò thứ yếu. Không có cơ chế nào yêu cầu phân tích các quyền con người cụ thể, chẳng hạn như quyền được chăm sóc sức khỏe, và chỉ có một cơ chế đề cập đến luật nhân quyền.

Việc thực hiện các cơ chế nhân quyền này vẫn chưa rõ ràng. Ví dụ, ba nhà tài trợ có các cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình về nhân quyền trên diện rộng vận hành các hệ thống khiếu nại bao gồm các vi phạm nhân quyền, nhưng khả năng tiếp cận và hiệu quả của chúng đối với cộng đồng vẫn chưa rõ ràng. Một nhà tài trợ thậm chí đã ủy thác một nghiên cứu để hiểu lý do tỷ lệ sử dụng thấp các cơ chế khiếu nại của mình. Nhìn chung, việc các nhà tài trợ đưa nhân quyền vào các quy trình giám sát và trách nhiệm giải trình dường như chỉ là tham vọng ở mức tốt nhất và “hình thức” ở mức tệ nhất.

Quỹ Gates, PEPFAR và USAID thiếu các cơ chế giám sát hoặc trách nhiệm giải trình về quyền kỹ thuật số hoặc nhân quyền rộng hơn đối với các can thiệp y tế kỹ thuật số của họ. Điều này trái ngược với các cam kết nhân quyền rõ ràng của PEPFAR và USAID, bao gồm sự hỗ trợ của PEPFAR đối với việc giám sát do cộng đồng dẫn đầu để thúc đẩy trách nhiệm giải trình⁵³ và Công cụ Phân tích Bức tranh Nhân quyền của USAID “để cung cấp hướng dẫn cho việc thiết kế chiến lược và dự án quốc gia.”⁵⁴ Tuy nhiên, việc xem xét các chiến lược và tài liệu hoạt động của họ, cùng với các cuộc phỏng vấn với đại diện nhà tài trợ, không cho thấy bằng chứng nào về các cơ chế cụ thể cho quyền kỹ thuật số hoặc giám sát nhân quyền rộng rãi.

Ngoài cơ chế Kiểm tra Quyền Kỹ thuật số đã đề cập ở trên, GIZ còn có ít nhất ba cơ chế giám sát và giải trình dựa trên quyền con người khác. Hệ thống Quản lý Giới và Bảo vệ của họ là một công cụ bắt buộc để đảm bảo rằng tất cả các dự án của GIZ đều được đánh giá trong giai đoạn lập kế hoạch về “các tác động tiêu cực không mong muốn” ảnh hưởng đến “nhân quyền, xung đột và tính nhạy cảm theo bối cảnh, bình đẳng giới, môi trường, giảm thiểu biến đổi khí hậu và thích ứng với biến đổi khí hậu”.⁵⁵ GIZ đã thiết lập hệ thống này vào năm 2016 và sử dụng nó để tiến hành gần 300 đánh giá dự án trong năm 2018. Nếu đánh giá xác định được rủi ro, GIZ sẽ tích hợp các biện pháp thích hợp để giảm thiểu hoặc ngăn chặn chúng.⁵⁶ GIZ cũng đánh giá một mẫu ngẫu nhiên các dự án bằng cách sử dụng các nhà đánh giá bên ngoài, được hướng dẫn bởi Đơn vị Đánh giá Doanh nghiệp độc lập của GIZ và phù hợp với các tiêu chuẩn chất lượng bao gồm các tiêu chuẩn đạo đức bao gồm các nguyên tắc nhân quyền.”⁵⁷ Mặc dù các hướng dẫn đề cập đến phẩm giá, không phân biệt đối xử và cơ hội bình đẳng, nhưng chúng thiếu một khuôn khổ chi tiết để đánh giá các quyền con người cụ thể. Ngoài ra, Đơn vị Tuân thủ và Liêm chính của GIZ quản lý một cơ chế khiếu nại và cổng thông tin tố cáo ẩn danh về các vi

⁵¹ Đánh giá đơn vị doanh nghiệp GIZ, Hệ thống đánh giá của GIZ: Đánh giá dự án trung tâm trong hoạt động kinh doanh của BMZ, trang 5-6 (2022).

⁵² Tập đoàn AFD, Tài liệu đăng ký toàn cầu năm 2023, trang 53 (2024).

⁵³ Phỏng vấn hai chuyên gia về lĩnh vực này tại PEPFAR (25 tháng 6 năm 2024).

⁵⁴ USAID, Công cụ phân tích bối cảnh nhân quyền: Hướng dẫn xác định các vấn đề chính và điểm khởi đầu cho chương trình nhân quyền (tháng 6 năm 2016), có sẵn tại https://pdf.usaid.gov/pdf_docs/PBAAE633.pdf.

⁵⁵ GIZ, Nhân quyền - hướng dẫn cho công việc dự án, <https://reporting.giz.de/2018/corporate-sustainability/focus-theme-human-rights/human-rights-a-guideline-for-project-work/index.html> (truy cập ngày 10 tháng 7 năm 2024).

⁵⁶ Tuyên bố Chính sách Chiến lược Nhân quyền, ibid.

⁵⁷ Hệ thống đánh giá của GIZ, supra note 95, tr. 6.

phạm nhân quyền.⁵⁸ Tuy nhiên, mặc dù Chính sách Nhân quyền của GIZ khẳng định cam kết của mình trong việc phản hồi ngay lập tức đối với bất kỳ mối quan ngại nào về nhân quyền⁵⁹ phạm vi nhân quyền được đề cập trong Chính sách này vẫn chưa được bao phủ đầy đủ. Cơ chế giải quyết khiếu nại không được định nghĩa rõ ràng trong các tài liệu của GIZ.

Tài liệu Đăng ký Toàn cầu của AFD (2023) thúc đẩy việc thẩm định nhân quyền và cách tiếp cận dựa trên nhân quyền.⁶⁰ Tài liệu giải thích rằng AFD thực hiện các thủ tục để xác định, ngăn ngừa hoặc giảm thiểu các vi phạm nhân quyền trong tất cả các giai đoạn của dự án, tích hợp các tiêu chuẩn quốc tế. Tài liệu nhấn mạnh việc bảo vệ quyền của cộng đồng, đặc biệt là sức khỏe và sự an toàn của họ, và yêu cầu các thỏa thuận tài chính ràng buộc về mặt pháp lý với các bên nhận viện trợ phải bao gồm các cam kết về nhân quyền.” Tuy nhiên, không có bằng chứng nào về bất kỳ cơ chế thẩm định nhân quyền độc lập nào. Thay vào đó, Tài liệu đề cập đến Chính sách và Đánh giá Quản lý Rủi ro Môi trường và Xã hội của AFD và Cơ chế Phân tích và Ý kiến Phát triển Bền vững, trong đó nhân quyền là mối quan tâm thứ yếu.⁶¹

Cơ chế Khiếu nại Môi trường và Xã hội của AFD cho phép bất kỳ ai bị tổn hại bởi các sự cố môi trường hoặc xã hội từ một dự án do AFD tài trợ đều có thể nộp đơn khiếu nại.⁶² Không rõ liệu cơ chế này có bao gồm các vi phạm nhân quyền hay không⁶³ vì AFD không chỉ rõ cơ chế này bao gồm những quyền nào, và thông tin này không được đưa vào các tài liệu và nguồn trực tuyến có liên quan. Đáng chú ý, thuật ngữ “nhân quyền” không xuất hiện trong Quy tắc Thủ tục của Cơ chế Khiếu nại Môi trường và Xã hội của AFD.⁶⁴

Khung Hoạt động Chương trình của FCDO đặt ra các quy tắc bắt buộc cho việc thực hiện chương trình và dự án.⁶⁵ Quy tắc 1 của Khung yêu cầu tuân thủ luật pháp của Vương quốc Anh, bao gồm Đạo luật Bảo vệ Dữ liệu (2018), Đạo luật Nhân quyền (1998) và Đạo luật Bình đẳng (2010), ngoài luật pháp quốc tế về nhân quyền và luật nhân đạo. Khung được áp dụng trong giai đoạn ban đầu quy trình xem xét và phê duyệt các dự án mới.⁶⁶ Một đại diện của FCDO mô tả việc tập trung vào luật nhân quyền chủ yếu nhằm giảm thiểu rủi ro trong việc thực hiện dự án và việc thực hiện Khung hoạt động chương trình dường như không bao gồm phân tích nhân quyền chi tiết đối với các dự án được đề xuất. Tuy nhiên, đại diện của FCDO lưu ý rằng nhân viên có thể mời các chuyên gia kỹ thuật để xem xét các khía cạnh cụ thể của đề xuất dự án - ví dụ, một cố vấn phát triển xã hội hoặc một cố vấn y tế có thể được yêu cầu xem xét một đề xuất tập trung vào sức khỏe cho một dự án tác động đến phụ nữ và trẻ em gái để đảm bảo nó phù hợp với luật giới của Vương quốc Anh. Không giống như các nhà tài trợ ODA khác, FCDO dường như không có cơ chế giải quyết khiếu nại hoặc Văn phòng Tổng thanh tra để giải quyết các khiếu nại về vi phạm nhân quyền liên quan đến các dự án ở nước ngoài của mình.⁶⁷

⁵⁸ aussendarstellung-en.pdf. GIZ, Confidential reporting of information, <https://www.bkms-system.com/bkwebanon/report/clientInfo?cin=26zig7&c=1&language=eng> (accessed 10 July 2024); see also GIZ, Whistleblowing, <https://www.giz.de/en/aboutgiz/39089.html> (accessed 10 July 2024); GIZ, Compliance and Integrity Case Management Process: GIZ's Compliance and Integrity Unit, available at https://www.giz.de/en/downloads_els/fallbearbeitungsprozess-

⁵⁹ GIZ, Chính sách Nhân quyền của GIZ, trang 2 (tháng 3 năm 2021).

⁶⁰ Tài liệu Đăng ký Toàn cầu, chú thích 96 ở trên, trang. 53.

⁶¹ AFD, Chính sách Quản lý Rủi ro Môi trường và Xã hội đối với các Hoạt động do AFD tài trợ (2017); AFD, Cơ chế Phân tích và Ý kiến về Phát triển Bền vững, <https://www.afd.fr/en/sustainable-development-analysis-opinion-mechanism> (truy cập ngày 11 tháng 7 năm 2024).

⁶² AFD, Cơ chế Khiếu nại Môi trường và Xã hội, <https://www.afd.fr/en/e-s-complaints-mechanism> (truy cập ngày 10 tháng 7 năm 2024).

⁶³ Một số nguồn cho rằng Cơ chế Khiếu nại Môi trường và Xã hội bao gồm cả các vi phạm nhân quyền. Xem, ví dụ, Bộ Ngoại giao và Phát triển Quốc tế, Kế hoạch Hành động Quốc gia về Thực hiện các Nguyên tắc Hướng dẫn của Liên Hợp Quốc về Kinh doanh và Nhân quyền, trang... 29 (2017) ("AFD ... các cơ chế quản lý khiếu nại ... sẽ cho phép các bên thứ ba bị ảnh hưởng bởi các dự án của AFD ... đệ trình khiếu nại vì lý do môi trường và/hoặc xã hội (ô nhiễm, phá hủy tài nguyên thiên nhiên, nhân quyền ... v.v.); AFD, Chính sách Quản lý Rủi ro Môi trường và Xã hội đối với các Hoạt động do AFD tài trợ, trang 1 (tháng 10 năm 2017) ("AFD đã phát triển các quy trình hoạt động để xác định, ngăn ngừa hoặc giảm thiểu rủi ro và tác động môi trường và xã hội, cũng như bất kỳ vi phạm nhân quyền nào có thể xảy ra do các hoạt động do AFD tài trợ").

⁶⁴ AFD, Quy tắc Thủ tục Cơ chế Khiếu nại Môi trường và Xã hội của AFD (tháng 6 năm 2022).

⁶⁵ Xem GOV.UK, Hướng dẫn: Khung Hoạt động Chương trình của FCDO (19 tháng 12 năm 2023), <https://www.gov.uk/government/publications/fcdo-programme-operating-framework>.

⁶⁶ Phỏng vấn Rachel Grant tại FCDO (18 tháng 6 năm 2024).

⁶⁷ FCDO có "thủ tục khiếu nại", nhưng nó Văn bản này dường như tập trung vào các dịch vụ lãnh sự, "các khiếu nại về chính sách chung hoặc bộ phận", và "gian lận, bóc lột và lạm dụng tình dục hoặc các hành vi tham nhũng khác", mà không đề cập đến nhân quyền. Xem GOV.UK, Quy trình khiếu nại, <https://www.gov.uk/government/organisations/foreign-commonwealth-development-office/about/complaints-procedure> (truy cập ngày 11 tháng 7 năm 2024); xem thêm Khung hoạt động chương trình của FCDO, chú thích 116 ở trên, trang 47.

Quỹ Toàn cầu có một số cơ chế để giải quyết vấn đề nhân quyền trong các khoản đầu tư của mình. Văn phòng Tổng Thanh tra (OIG) xử lý các báo cáo về vi phạm nhân quyền của các đơn vị nhận tài trợ⁶⁸ và phạm vi hoạt động của OIG bao gồm tất cả các hệ thống, quy trình và hoạt động của Quỹ Toàn cầu và các chương trình của Quỹ.⁶⁹ Chính sách và Quy trình Tố cáo của Quỹ Toàn cầu đảm bảo người tố cáo được giữ bí mật hoặc ẩn danh.⁷⁰ Quỹ yêu cầu các chương trình phải đáp ứng năm tiêu chuẩn tối thiểu về nhân quyền và phải cảnh báo các chương trình về bất kỳ rủi ro nào liên quan đến việc vi phạm các tiêu chuẩn này.⁷¹ Các tiêu chuẩn bao gồm đảm bảo tiếp cận dịch vụ không phân biệt đối xử, sử dụng các phương pháp y tế được khoa học phê duyệt và bảo vệ sự đồng ý có hiểu biết, tính bảo mật và quyền riêng tư.⁷² Mặc dù OIG điều tra các khiếu nại liên quan đến việc vi phạm các tiêu chuẩn này, nhưng số lượng các cuộc kiểm toán hoặc điều tra được ghi nhận còn hạn chế. Ví dụ, tìm kiếm từ “quyền” trong cơ sở dữ liệu trực tuyến về Kiểm toán & Điều tra của OIG chỉ cho ra một kết quả trong số 351 mục — một báo cáo tư vấn về việc loại bỏ các rào cản liên quan đến nhân quyền.⁷³ Một đánh giá năm 2018 đã chỉ ra tỷ lệ sử dụng thấp cơ chế khiếu nại nhân quyền vì một số lý do, bao gồm cả nhận thức về việc thiếu kiến thức nhân quyền trong OIG.⁷⁴

Quỹ Toàn cầu có một khuôn khổ quản lý rủi ro mạnh mẽ do Bộ phận Giám sát & Rủi ro Chương trình (PMRD) giám sát, được điều phối bởi bộ phận Quản lý Rủi ro với các Nhóm Quốc gia và các bên liên quan khác.⁷⁵ Khuôn khổ này giám sát các rủi ro chiến lược, nội bộ và bên ngoài, bao gồm cả các rủi ro liên quan đến khoản tài trợ, mà Chính sách Quản lý Rủi ro của nó xác định là một nguồn rủi ro hoạt động chính.⁷⁶ Khuôn khổ Quản lý Rủi ro Quốc gia bao gồm 13 rủi ro được xác định trước (với hơn 30 rủi ro phụ),⁷⁷ bao gồm Nhân quyền & Bình đẳng Giới; Bộ phận Cộng đồng, Quyền và Giới (CRG) tiến hành xem xét lần thứ hai đối với bất kỳ rủi ro liên quan nào sau khi xem xét ban đầu của Bộ phận Quản lý Tài trợ (GMD). Hạng mục này nêu bật các rào cản như kỳ thị và phân biệt đối xử⁷⁸, các luật hoặc chính sách có hại hạn chế khả năng tiếp cận dịch vụ y tế và sự tham gia chưa đầy đủ của các cộng đồng bị ảnh hưởng trong việc thiết kế, thực hiện và giám sát phản ứng. Các hoạt động giảm thiểu bao gồm các bản tóm tắt kỹ thuật về nhân quyền, các yêu cầu báo cáo được tăng cường đối với các chương trình nhân quyền, mở rộng sáng kiến Phá bỏ Rào cản, tổ chức lại Vụ CRG và đảm bảo hỗ trợ CRG hiệu quả trên toàn Ban Thư ký. Tuy nhiên, một cuộc kiểm toán năm 2024 do OIG thực hiện đã xác định những điểm yếu trong các quy trình quản lý rủi ro,⁷⁹ bao gồm các thực tiễn đánh giá rủi ro không nhất quán và kỳ vọng không rõ ràng, làm giảm hiệu quả của việc ưu tiên rủi ro tài trợ ở cấp danh mục đầu tư.”

⁶⁸ Quỹ Toàn cầu, Báo cáo Gian lận & Lạm dụng, <https://www.theglobalfund.org/en/oig/report-fraud-and-abuse/> (truy cập ngày 11 tháng 7 năm 2024); Quỹ Toàn cầu, Quy trình Khiếu nại Nhân quyền của Quỹ Toàn cầu: Đáp ứng Mỗi quan ngại của Cộng đồng, có sẵn tại https://www.theglobalfund.org/media/1216/humanrights_2015-complaintsprocedures_brochure_en.pdf; xem thêm Quỹ Toàn cầu, Văn phòng Tổng Thanh tra, <https://www.theglobalfund.org/en/oig/> (truy cập ngày 11 tháng 7 năm 2024).

⁶⁹ Văn phòng Tổng Thanh tra, *ibid*.

⁷⁰ Văn phòng Tổng Thanh tra của Quỹ Toàn cầu, Chính sách và Quy trình Tố cáo của Quỹ Toàn cầu phòng chống AIDS, Lao và Sốt rét, trang 2 (tháng 4 năm 2019).

⁷¹ Quỹ Toàn cầu, Nhân quyền (8 tháng 12 năm 2023), <https://www.theglobalfund.org/en/human-rights/>.

⁷² Quy trình Khiếu nại Nhân quyền, xem chú thích 123 ở trên.

⁷³ Quỹ Toàn cầu, Kiểm toán & Điều tra, <https://www.theglobalfund.org/en/oig/reports/> (truy cập ngày 11 tháng 7 năm 2024) (chúng tôi đã nhập "right" vào ô tìm kiếm).

⁷⁴ Quỹ Toàn cầu, Cơ chế Khiếu nại Nhân quyền của Quỹ Toàn cầu: Đánh giá Độc lập về Lý do Tại sao Việc Áp dụng Còn Hạn chế, trang 7 (tháng 3 năm 2018).

⁷⁵ Xem Quỹ Toàn cầu, Chính sách Quản lý Rủi ro của Quỹ Toàn cầu (tháng 11 năm 2014); Quỹ Toàn cầu, Ghi chú Chính sách Hoạt động: Quản lý Rủi ro Quốc gia (tháng 11 năm 2023); Quỹ Toàn cầu, Phương pháp tiếp cận của Quỹ Toàn cầu đối với Quản lý Rủi ro: Khóa đào tạo LFA 2019/2020, có sẵn tại https://www.theglobalfund.org/media/9348/Ifa_trainingcf-day1-3gfriskmanagement_materials_en.pdf.

⁷⁶ Chính sách Quản lý Rủi ro, *ibid*, trang 2.

⁷⁷ Ghi chú Chính sách Hoạt động: Quản lý Rủi ro Quốc gia, ghi chú 130 ở trên, trang 17.

⁷⁸ Quỹ Toàn cầu, Báo cáo Quản lý Rủi ro Nửa năm: Cuộc họp Hội đồng quản trị lần thứ 50, trang 18 (tháng 11 năm 2023).

⁷⁹ Văn phòng Tổng Thanh tra của Quỹ Toàn cầu, Báo cáo Kiểm toán: Kiểm toán Phương pháp tiếp cận của Quỹ Toàn cầu đối với Giám sát Tài trợ, trang 17 (tháng 5 năm 2024).

Kết luận và khuyến nghị

Kết luận và khuyến nghị

Thông qua các chính sách và đầu tư của mình, các nhà tài trợ ODA đóng vai trò hàng đầu trong việc định hình tương lai của y tế kỹ thuật số và quyền con người. Nghiên cứu này chứng minh rằng, mặc dù y tế kỹ thuật số chưa phải là ưu tiên hàng đầu trong danh mục đầu tư của họ, nhưng vẫn có nhiều cơ hội để các nhà tài trợ ODA thể hiện vai trò lãnh đạo và áp dụng cách tiếp cận dựa trên quyền con người đối với chuyển đổi y tế kỹ thuật số. Để giải quyết khoảng cách kỹ thuật số, trao quyền cho cộng đồng và bảo vệ nhân quyền trong không gian kỹ thuật số, các nhà tài trợ ODA phải cùng tăng cường đầu tư và củng cố cam kết của họ đối với giáo dục kỹ thuật số và trao quyền, đặc biệt là cho thanh thiếu niên và các nhóm dân số dễ bị tổn thương. Việc tích hợp đầy đủ các khái niệm này vào các chính sách và chương trình của họ là điều cần thiết. Đồng thời, các nhà tài trợ cần áp dụng các cam kết nhân quyền của tổ chức vào các can thiệp về y tế kỹ thuật số, dự đoán và giải quyết các rủi ro nhân quyền đặc thù áp dụng cho chuyển đổi kỹ thuật số. Làm như vậy sẽ đảm bảo rằng các nhà tài trợ ODA thiết lập nền tảng vững chắc cho một tương lai kỹ thuật số toàn diện hơn, công bằng hơn và dựa trên quyền con người..

Các khuyến nghị chung cho các nhà tài trợ ODA



Xây dựng, tăng cường và thực thi các chính sách y tế kỹ thuật số nhằm giải quyết các cơ hội và rủi ro về nhân quyền liên quan đến các can thiệp y tế kỹ thuật số, thông qua quan hệ đối tác lâu dài và có ý nghĩa với các tổ chức xã hội dân sự và cộng đồng tại các quốc gia liên quan..



Theo dõi các khoản đầu tư vào y tế kỹ thuật số và phân tích dữ liệu theo các danh mục cụ thể, bao gồm trao quyền kỹ thuật số và hiểu biết kỹ thuật số. Đảm bảo dữ liệu được công khai và có thể truy cập trực tuyến, tận dụng các cơ chế theo dõi nhà tài trợ hiện có khi thích hợp..



Tăng cường các cam kết chiến lược đối với việc trao quyền kỹ thuật số và nâng cao kiến thức kỹ thuật số, đồng thời hỗ trợ triển khai thông qua nguồn kinh phí chuyên biệt và hướng dẫn chương trình và kỹ thuật chi tiết để phát triển kỹ năng kỹ thuật số của cá nhân và hiểu biết về quyền của họ..



Thiết lập và tăng cường các cơ chế trách nhiệm giải trình về nhân quyền để giám sát tác động của công nghệ kỹ thuật số đối với các quyền con người cụ thể, bao gồm quyền về sức khỏe, khoa học, không phân biệt đối xử, quyền riêng tư và tự do ngôn luận..



Tăng cường hợp tác giữa các nhà tài trợ trong đầu tư vào y tế kỹ thuật số để cùng có sự phối hợp và chia sẻ thực tiễn tốt..

Các khuyến nghị dành cho các nhà tài trợ ODA cụ thể

AFD	Mở rộng Cơ chế Khiếu nại về Môi trường và Xã hội để giải quyết rõ ràng các quyền con người trong bối cảnh các can thiệp y tế kỹ thuật số, bao gồm các quyền về sức khỏe, khoa học, không phân biệt đối xử, quyền riêng tư và tự do ngôn luận.
FCDO	Thành lập một nhóm cố vấn kỹ thuật số bao gồm ít nhất một chuyên gia về quyền kỹ thuật số để hỗ trợ phát triển và thiết kế chương trình, phù hợp với các quy tắc tuân thủ của Khung vận hành chương trình..
Quỹ Gates	Xây dựng và chia sẻ các cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình về nhân quyền cho tất cả các giai đoạn thiết kế, phát triển và thực hiện dự án. Các cơ chế này cần đề cập đến các quyền con người cụ thể trong bối cảnh y tế kỹ thuật số, bao gồm quyền về sức khỏe, khoa học, không phân biệt đối xử, quyền riêng tư và tự do ngôn luận..
GIZ / BMZ	Tăng cường tính minh bạch của hướng dẫn và đánh giá về quyền kỹ thuật số cho thiết kế và thực hiện chương trình. Điều này bao gồm việc công khai Hướng dẫn về Dữ liệu có Trách nhiệm và Bảo vệ Dữ liệu trong Thực hiện Dự án của GIZ - được đề cập trong Kiểm tra Quyền Kỹ thuật số..
Quỹ Toàn cầu	»Tiến hành rà soát các sáng kiến công nghệ số trong toàn bộ danh mục đầu tư và cập nhật Khung kỹ thuật số, tham gia vào các ưu tiên và nghiên cứu của cộng đồng và xã hội dân sự trong suốt quá trình » Cam kết toàn diện về trao quyền kỹ thuật số và đưa ra các cam kết cụ thể đối với tất cả các khía cạnh của kỹ năng số, bao gồm an toàn và trách nhiệm cũng như việc tạo nội dung mới. » Tăng cường hướng dẫn quốc gia để xác định, quản lý và ứng phó với các vấn đề về quyền kỹ thuật số, đảm bảo sự đóng góp có ý nghĩa từ xã hội dân sự.

Khuyến nghị dành cho các nhà tài trợ có trụ sở tại Hoa Kỳ⁸⁰

PEPFAR	Phân tách dữ liệu trong Bảng kiểm kê sức khỏe kỹ thuật số để phản ánh các danh mục và cam kết đã được xác định trước, bao gồm nhân quyền, trao quyền kỹ thuật số và kiến thức kỹ thuật số..
USAID	Mở rộng các cam kết và chương trình y tế kỹ thuật số hiện có để trao quyền cho nhân viên y tế và cộng đồng. Áp dụng quan điểm rộng hơn về trao quyền kỹ thuật số để thúc đẩy quản trị dữ liệu có sự tham gia, quan điểm phản biện về các công cụ kỹ thuật số và kiến thức về quyền kỹ thuật số.

Phụ lục

Phụ lục 1: Các tài liệu ODA đã được xem xét

Cơ quan Phát triển Pháp (AFD))

- Tài liệu Đăng ký Toàn cầu (2022)
- Tài liệu Đăng ký Toàn cầu (2023)
- Hướng tới một Thế giới Chung: Chiến lược Tập đoàn AFD, 2018-2022
- Chiến lược Chuyển đổi Số 2021-2025 (2021)
- Chuyên môn Pháp và Công nghệ Số (2023)
- Chuyên môn Pháp, Kết quả & Triển vọng, 2022-2023
- Quy tắc Thủ tục Cơ chế Khiếu nại Môi trường và Xã hội của AFD (2022)
- Báo cáo về Tự do Số tại các Quốc gia Châu Phi nói tiếng Pháp (2023)
- Chiến lược Y tế Toàn cầu của Pháp (Tóm tắt), 2023-2027 (2023)
- Báo cáo Hoạt động Y tế và Bảo trợ Xã hội (2022)
- Y tế và Bảo trợ Xã hội: Đóng góp của chúng tôi cho các Mục tiêu Phát triển Bền vững (2022)
- Chính sách Đánh giá của AFD (2013)
- Phương pháp tiếp cận dựa trên quyền con người: Đòn bẩy cho sự chuyển đổi (2024)
- Quyền con người và phát triển: Phương pháp tiếp cận dựa trên quyền con người đối với hợp tác phát triển (2019)
- Cơ chế khiếu nại về môi trường và xã hội (E&S): Báo cáo hoạt động (2022)
- Kế hoạch hành động quốc gia để thực hiện các nguyên tắc hướng dẫn của Liên hợp quốc về kinh doanh và quyền con người (2017)
- Chính sách quản lý rủi ro môi trường và xã hội cho các hoạt động được tài trợ bởi AFD (2017)
- Phân tích phát triển bền vững phục vụ các mục tiêu phát triển bền vững (2023)
- Lưới phân tích phát triển bền vững (2023))

Hiệp hội Hợp tác Quốc tế của Đức (GIZ)

- Tổ chức Hợp tác Quốc tế Đức (GIZ) □ GIZ, Báo cáo Tài chính Thường niên 2022
- GIZ, Báo cáo Công ty Tích hợp (2022)
- GIZ, Báo cáo Công ty Tích hợp (2021)
- GIZ, Tờ thông tin Sáng kiến Ngành Y tế Toàn cầu: Dữ liệu Y tế và Y tế Kỹ thuật số (2022)
- GIZ, Đối thoại Xúc tác về Quản trị Dữ liệu Y tế Kỹ thuật số: Một Khung mới về Quản trị Dữ liệu Y tế? (2023)
- GIZ, Báo cáo Tuân thủ Thường niên của GIZ (2022)
- GIZ, Báo cáo Đánh giá: Số hóa vì Phát triển (2022)
- GIZ, Đánh giá Dự án Trung tâm trong Hoạt động Kinh doanh của BMZ (2023)
- Chính sách Nhân quyền của GIZ (2021)
- Tuyên bố Chính sách Chiến lược Nhân quyền của GIZ (2023)
- Hệ thống Đánh giá của GIZ: Các khía cạnh Cơ bản (2023)
- BMZ, Chiến lược Y tế, Bảo trợ Xã hội và Động lực Dân số (2023)
- BMZ, Công nghệ số cho Phát triển (2019)
- BMZ, Tái định hướng Chiến lược Chính sách Số của BMZ (2022)
- BMZ, Sức khỏe Toàn cầu: Một Khoản đầu tư cho Tương lai (2019)
- BMZ, Đánh giá Hợp tác Phát triển của Đức: Chính sách Đánh giá của BMZ (2023))

- BMZ, Nhân quyền trong Chiến lược Chính sách Phát triển của Đức (2011)
- BMZ, Nhận xét từ Bộ Hợp tác Kinh tế và Phát triển Liên bang về Báo cáo Đánh giá DEval: “Nhân quyền trong Chính sách Phát triển của Đức, Phần 1: Chiến lược Nhân quyền và Việc thực hiện” (2021)
- BMZ, Nhận xét từ Bộ Hợp tác Kinh tế và Phát triển Liên bang về Báo cáo Đánh giá DEval: “Nhân quyền trong Chính sách Phát triển của Đức” (2023)
- DEval, Nhân quyền trong Chính sách Phát triển của Đức: Phần 1: Chiến lược Nhân quyền và Việc thực hiện (2021)
- Chiến lược Y tế Toàn cầu của Chính phủ Liên bang Đức, 2020-2030 (2020)
- Chiến lược Chính sách Kỹ thuật số Quốc tế của Chính phủ Liên bang (2023)

Văn phòng Đối ngoại, Thịnh vượng chung và Phát triển của Vương quốc Anh (FCDO)

- Chiến lược Phát triển Kỹ thuật số của FCDO, 2024-2030
- Khung Hoạt động Chương trình của FCDO (2023)
- Chiến lược Đánh giá của FCDO (2022)
- Chính sách Đánh giá của FCDO (2023)
- Hướng dẫn Thảm định Đối tác Bên ngoài của FCDO (2021)
- FCDO & DSIT, Chiến lược Công nghệ Quốc tế của Vương quốc Anh (2023)
- Văn phòng Kiểm toán Quốc gia, Tổng quan về Bộ Ngoại giao, Khởi Thịnh vượng chung và Phát triển năm 2021-2022 (2023)
- Chiến lược Phát triển Quốc tế của Chính phủ Vương quốc Anh (2022)
- Khung Y tế Toàn cầu của Vương quốc Anh: Cùng nhau hướng tới một Thế giới Khỏe mạnh hơn (2023)
- Chính phủ Vương quốc Anh, Sách Cam: Quản lý Rủi ro – Nguyên tắc và Khái niệm (2023)

Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID)

- Khung chính sách (2023)
- Chiến lược số hóa, 2020-2024
- Tầm nhìn hành động về y tế số, 2020-2024
- Tầm nhìn của USAID về tăng cường hệ thống y tế, 2030
- Bảng thông tin và bộ công cụ đánh giá hệ sinh thái số quốc gia (2022)
- Công cụ phân tích bối cảnh nhân quyền (2016)
- Những cân nhắc khi sử dụng dữ liệu một cách có trách nhiệm tại USAID (2019)
- Kiểm toán ADS:
 - Chương 592 của ADS - Kiểm toán hiệu quả hoạt động (2010)
 - Chương 590 của ADS - USAID với tư cách là đơn vị được kiểm toán (2022)
- Chương 579 của ADS - Dữ liệu phát triển của USAID (2024)
- Kế hoạch giám sát - Văn phòng Tổng thanh tra USAID năm tài chính 2023

Kế hoạch khẩn cấp của Tổng thống Hoa Kỳ về cứu trợ AIDS (PEPFAR)

- Bản tóm tắt thông tin tổng quan về PEPFAR (2021)
- Các ưu tiên cốt lõi về chương trình và chính sách (2021)
- Chiến lược 5 năm của PEPFAR: Thực hiện lời hứa của nước Mỹ về việc chấm dứt đại dịch HIV/AIDS vào năm 2030 (2022)

- Hướng dẫn tham khảo các chỉ số giám sát, đánh giá và báo cáo (2022)
- Các vấn đề kỹ thuật năm tài chính 2024
- Hướng dẫn Kế hoạch hoạt động quốc gia và khu vực (COP/ROP) năm 2023 của PEPFAR dành cho tất cả các quốc gia được PEPFAR hỗ trợ
- Báo cáo điều trị thường niên năm 2022 gửi Quốc hội
- Danh mục y tế kỹ thuật số của PEPFAR
 - Biểu mẫu đăng ký sức khỏe điện tử (DHI) ngoại tuyến năm tài chính 2024
 - Quy trình vận hành tiêu chuẩn (SOP) cho việc đăng ký sức khỏe điện tử (DHI) năm tài chính 2023
- Buổi định hướng về Hệ thống Kiểm kê Sức khỏe Kỹ thuật số (DHI) năm tài chính 2023
- Kế hoạch giám sát phối hợp của Tổng thanh tra chương trình PEPFAR, năm tài chính 2024
- OIG, PEPFAR tại Châu Phi - USAID có thể thực hiện thêm các bước để cải thiện việc kiểm soát chất lượng dữ liệu (2022)

Quỹ Toàn cầu phòng chống AIDS, lao và sốt rét (Quỹ Toàn cầu)

- Chiến lược của Quỹ Toàn cầu, 2023-2028: Chống lại đại dịch và xây dựng một thế giới khỏe mạnh và công bằng hơn
 - Khung chiến lược của Quỹ Toàn cầu, 2023-2028
- Lộ trình vận động chính sách, 2023-2025 (2023)
- Kiểm toán dữ liệu và hệ thống dữ liệu trong nước của Quỹ Toàn cầu (2023)
- Khung chiến lược của Quỹ Toàn cầu về sử dụng dữ liệu để hành động và cải thiện ở cấp quốc gia, 2017-2022
- Sổ tay các chỉ số hiệu suất chính (KPI) cho Chiến lược 2023-2028 (2023)
- Thông báo: Hệ thống bền vững và kiên cường cho sức khỏe (RSSH), giai đoạn phân bổ 2023-2025
- Sổ tay khung mô-đun, giai đoạn phân bổ 2023-2025
- Chính sách và thủ tục tố cáo (2019)
- Báo cáo nửa năm Báo cáo Quản lý Rủi ro: Cuộc họp Hội đồng quản trị lần thứ 50 (2023)
- Hướng dẫn - Các lựa chọn giám sát HIV cho các đối tượng dễ bị tổn thương (2023)
- Hướng dẫn đo lường cho các chương trình phòng chống HIV được Quỹ Toàn cầu hỗ trợ (2024)
- “Các bản tóm tắt kỹ thuật về quyền con người liên quan đến HIV, lao và sốt rét”
 - Bản tóm tắt kỹ thuật: Loại bỏ các rào cản liên quan đến nhân quyền đối với dịch vụ điều trị bệnh lao (2023)
 - Bản tóm tắt kỹ thuật: Loại bỏ các rào cản liên quan đến nhân quyền đối với các dịch vụ HIV (2022)
 - Bản tóm tắt kỹ thuật: Chương trình phòng chống HIV quy mô lớn dành cho và cùng với các nhóm dân số trọng điểm (2022)
- Bản tóm tắt kỹ thuật: Công bằng, Nhân quyền, Bình đẳng giới và Bệnh sốt rét (2022)
- Thiết kế khung kỹ thuật số: Bản ghi chú ý tưởng và bản thảo khung dự thảo (2022)
- Sổ đăng ký rủi ro tổ chức (ORR) quý 1 năm 2023: Ủy ban chiến lược

Quỹ Bill & Melinda Gates (Quỹ Gates)

Không có chiến lược, chính sách hay tài liệu nào khác được đăng tải trên trang web của Quỹ Gates (<https://www.gatesfoundation.org/>). Nội dung trên trang web dường như là nguồn thông tin duy nhất về các chính sách và chương trình của nhà tài trợ này.

Phụ lục 2: Danh sách người được phỏng vấn

Hiệp hội Hợp tác Quốc tế của Đức (GIZ)

- Karolin Herzog, Vụ Y tế và Bảo trợ Xã hội
- Ute Jugert, Cố vấn Y tế Công cộng, Tăng cường Hệ thống Y tế

Bộ Ngoại giao, Khối Thịnh vượng chung và Phát triển của Vương quốc Anh (FCDO)

- Rachel Grant, Cố vấn Phát triển Xã hội

Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID)

- Merrick Schaeffer, Giám đốc Trung tâm Đổi mới và Tác động Y tế Toàn cầu (CII)

Kế hoạch khẩn cấp của Tổng thống Hoa Kỳ về cứu trợ AIDS (PEPFAR)

- Hai chuyên gia về chương trình PEPFAR (yêu cầu giấu tên)

Quỹ Toàn cầu phòng chống AIDS, lao và sốt rét (Quỹ Toàn cầu)

- Rob Cryer, Giám đốc Dịch vụ Công nghệ Quốc gia

Phụ lục 3: Ví dụ về bảng câu hỏi phỏng vấn chuyên sâu

FCDO

Rachel Grant, Cố vấn Phát triển Xã hội

Câu hỏi

18/06/2024

Thông tin cá nhân và tổ chức

1. Vui lòng cho chúng tôi biết chức danh đầy đủ của bạn và mô tả bộ phận bạn đang làm việc cũng như vai trò của bạn ở đó.

Đầu tư và chiến lược y tế kỹ thuật số

2. Các Nguyên tắc Đầu tư Kỹ thuật số kêu gọi các nhà tài trợ “[theo dõi] các khoản đầu tư, tiến độ, bài học kinh nghiệm và thành công trong các hệ thống y tế kỹ thuật số một cách minh bạch.” Atlas Y tế Kỹ thuật số của WHO cung cấp một nền tảng mã nguồn mở để theo dõi các khoản đầu tư vào y tế kỹ thuật số trên toàn cầu.

Chúng tôi biết đến công cụ DevTracker tiên tiến của Vương quốc Anh, cung cấp thông tin chi tiết về các chương trình phát triển quốc tế của Vương quốc Anh. Ông/Bà có thể cho chúng tôi biết thêm về công cụ DevTracker và bất kỳ công cụ nào khác mà FCDO sử dụng để theo dõi cụ thể các khoản đầu tư vào y tế kỹ thuật số của mình không? FCDO có sử dụng công cụ DevTracker hoặc bất kỳ công cụ nào khác để thu thập thông tin về trao quyền kỹ thuật số, kiến thức kỹ thuật số hoặc nhân quyền không??

3. Tổng số vốn đầu tư tài chính của FCDO vào lĩnh vực y tế kỹ thuật số là bao nhiêu USD??
4. Chúng tôi rất hào hứng khi thấy Chiến lược Phát triển Kỹ thuật số (“DDS”) mới của FCDO cho giai đoạn 2024-2030, đặc biệt là cam kết về “hòa nhập kỹ thuật số”. Hiện tại hoặc trong tương lai, FCDO có chiến lược hoặc khung hướng dẫn chuyên biệt nào về y tế kỹ thuật số không?
 - a) Nếu vậy, các mục tiêu, nguyên tắc hoặc phương pháp chính là gì, và chiến lược này được đặt ở vị trí nào trong các chiến lược khác của FCDO?
 - b) Nếu không, FCDO tích hợp các cam kết và ưu tiên về y tế kỹ thuật số vào chiến lược hoặc khuôn khổ tổng thể của tổ chức như thế nào?

Kiến thức và sự tự chủ kỹ thuật số

5. Chúng tôi nhận thấy một trong những mục tiêu liên kết của Chiến lược Phát triển Kỹ thuật số (DDS) mới của FCDO là “hòa nhập kỹ thuật số”. Việc DDS phân tích “hòa nhập kỹ thuật số” thành các thành phần chính, bao gồm kiến thức và kỹ năng kỹ thuật số, đặc biệt thuyết phục. Quan điểm của DDS về trao quyền kỹ thuật số thì chưa rõ ràng, mặc dù các tham chiếu đến “quyền truy cập có ý nghĩa”, “kỹ năng vệ sinh kỹ thuật số” và “năng lực tự tạo nội dung địa phương” dường như phù hợp với định nghĩa về trao quyền kỹ thuật số của chúng tôi. Ông/Bà có thể cho chúng tôi biết thêm về các thành phần này của “hòa nhập kỹ thuật số” theo DDS không? FCDO có coi trao quyền kỹ thuật số hoặc nhân quyền là một phần của hòa nhập kỹ thuật số không?
 - a) Ông/Bà có thể cho chúng tôi biết thêm về cam kết của FCDO đối với việc hòa nhập kỹ thuật số trong các khoản đầu tư vào y tế kỹ thuật số của mình không? Cụ thể hơn?
6. Bạn có thể cho chúng tôi biết về một dự án can thiệp được FCDO hỗ trợ nhằm thúc đẩy kỹ năng và năng lực số hóa không gian kỹ thuật số?
 - a) Biện pháp can thiệp đã đạt được những tác động gì?
 - b) Nó đã gặp phải những thách thức gì?

Giám sát và trách nhiệm giải trình đối với Y tế Kỹ thuật số

7. Chúng tôi đặc biệt quan tâm đến cách thức thực hiện Khung vận hành chương trình của FCDO—cũng như các chính sách giám sát và trách nhiệm giải trình khác—trong các can thiệp y tế kỹ thuật số nói riêng. Chúng tôi đặc biệt quan tâm đến Quy tắc 1 về nhân quyền và Quy tắc 13 về đầu tư kỹ thuật số.
 - a) Quy tắc đầu tiên trong Bộ quy tắc Khung hoạt động chương trình của FCDO yêu cầu các chương trình và dự án phải tuân thủ nhân quyền, bao gồm Đạo luật Phát triển Quốc tế, Đạo luật Nhân quyền, Đạo luật và Quy định Bảo vệ Dữ liệu, và nhiều hơn nữa. Bạn có thể cho chúng tôi biết thêm về cơ chế thực hiện Quy tắc 1 đối với các can thiệp y tế kỹ thuật số không? Có hướng dẫn chi tiết hơn về việc tuân thủ nhân quyền dành riêng cho các can thiệp y tế kỹ thuật số không? Việc thực hiện Quy tắc 1 trong một can thiệp y tế kỹ thuật số trông như thế nào? Ví dụ, có hướng dẫn nào được cung cấp về quyền y tế kỹ thuật số không? Nếu quyền con người của người hưởng lợi bị vi phạm trong quá trình can thiệp y tế kỹ thuật số, có cơ chế báo cáo nào tương tự như cơ chế được quy định trong Quy tắc 19 không?
 - b) Bạn có thể cho chúng tôi biết thêm về việc thực hiện Quy tắc 13 đối với một can thiệp sức khỏe kỹ thuật số trông như thế nào không? Một cuộc đánh giá của Nhóm Kiểm soát Đảm bảo Danh mục đầu tư diễn ra như thế nào trong bối cảnh một can thiệp sức khỏe kỹ thuật số? Ví dụ, Nhóm có cung cấp lời khuyên chuyên môn phù hợp với sức khỏe kỹ thuật số không?
8. Là một phần trong nghiên cứu của chúng tôi, chúng tôi đang phát triển các nghiên cứu điển hình nêu bật những thực tiễn tốt nhất và những thách thức đối với các cơ chế trách nhiệm giải trình dựa trên quyền trong không gian kỹ thuật số. Bạn có thể chia sẻ một ví dụ về can thiệp y tế kỹ thuật số của FCDO liên quan đến các hành động giám sát hoặc trách nhiệm giải trình, lưu ý những gì đã hiệu quả và những thách thức mà bạn đã gặp phải?

Lời kết

9. Còn điều gì khác mà quý vị muốn chúng tôi biết về các khoản đầu tư vào y tế kỹ thuật số của FCDO mà chúng ta chưa thảo luận hôm nay không?

**STOP
AIDS.**

